

Original

Hình ảnh
Bức mô của
Cổ Thiệu tá lễ Xuân Đèo











LÊ-XUÂN ĐỀ O
59/101.629

ANH - BẢO CAO CHÍNH HẠO









To:

Mrs. KHUC MINH THO

A voluntary to assist Refugee

Address: [REDACTED] Falls Church, VA 22043

Dear Mrs:

My name is TRAN THI MINH THONG, born on 10/10/1945

(I am) currently residing at 1215 Thanh Minh Community, Dien Lac Village, Dien Khanh Municipality, Khanh Hoa Province, Vietnam. Telephone number 84 973 550 933

I am a wife of former Major LE XUAN DEO, a 9th Session graduate of Thu Duc Military Academy, last known title prior date of 30th April 1975, Commander of Recruiting Office of Binh Thuan Province

After 30th April 1975, my husband attended the re-education camp in North Vietnam, and has died in 1977 at 6th Camp of Khe Tham Community, Thuong Bang La Village, Van Chan Municipality, Yen Bai Province, North Vietnam.

About my husband's death, until 04/2008, we knew exactly which re-education camp and died in what year which was provided by Mr. Nguyen Dat Thanh, a jail-mate of my husband and is a Chairman of HO/POW Association in the U.S.

Afterward, Mr. Thanh helped us to complete the application of remain removal in the isolated jungle of Khe Tham Community and buried the remains at the hometown. How late it is!

Dear Mrs.

After the year 1975, our family has difficulty life. With this letter, I request you to assist our family to settle in the United States as other Vietnamese family who share the same fate and were assisted by you.

There are numerous necessary documents, I sent to my husband's peers who will send to you, if there is missing, I will supplement. Besides, I knew some of his jail-mates have signed an affidavit of his death in hope it assists.

Wish you and your family good health and happiness

Thanh Minh Community, Dien Lac Village

22nd August of 2010

Tran Thi Minh Thong

(signed)

/signed/

Tran Thi Minh Thong

I, Ba Van Le, who is competent in both English and Vietnamese languages, declare that I have translated the attached document from the VIETNAMESE language to the ENGLISH language. I declare to the best of my abilities and belief, that this is a true and correct translation of the Vietnamese language text of birth certificate.

Ba Van Le

Ba Van Le, Translator [REDACTED] Westminster CA 92683

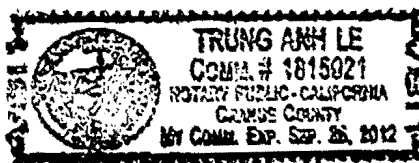
State of California

County of Orange

Sworn and subscribed (or affirmed to) on August 23, 2010 by Ba Van Le who is personally known or proved to me on the basis satisfactory evidence to be the person(s) who appeared before me

Trung Anh Le

Trung Anh Le, Notary Public



10/10

US1506563698 (2)

Kính gửi:

Bà KHÚC MINH THO.

Thiện Nguyên Giúp Người Tỵ Nạn.

Địa chỉ: [REDACTED], Falls Church, VA 22043.

8/21/10
Trần Thị Minh Thông
1215 Thôn Thanh Minh,
X. Diên Lạc, H. Diên Khánh
Khánh Hòa
0973550933

Kính thưa bà,

Tôi tên là TRẦN THỊ MINH THÔNG, sinh ngày 10/10/1945.

Hiện cư trú tại số 1215, thôn Thanh Minh, xã Diên Lạc, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà, Việt Nam. Điện thoại 84 973 550 933.

Tôi là vợ của cố Thiếu Tá LÊ XUÂN ĐÈO, xuất thân khóa 9 Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức, Chức vụ cuối cùng trước ngày 30/4/1975 là Trưởng Phòng Tuyển Mộ Nhập Ngũ tỉnh Bình Thuận.

Sau ngày 30/4/1975 chồng tôi đi học tập cải tạo tại Miền Bắc Việt Nam, và đã chết trong năm 1977 tại trại 6 thuộc thôn Khe Thắm, xã Thượng Bằng La, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, Miền Bắc Việt Nam.

Cái chết của chồng tôi mãi đến tháng 4/2008 gia đình mới biết rõ chính xác trại cải tạo nào và đã chết năm nào do ông Nguyễn Đạt Thành, một người bạn tù cải tạo chung trại với chồng tôi và đang làm Tổng Hội Trưởng HO/POW có văn phòng tại Mỹ cho biết.

Sau đó, ông Thành đã đưa gia đình chúng tôi lập thủ tục xin bốc mộ ở nơi rừng núi hoang vu thuộc thôn Khe Thắm và đem hải cốt về quê mai táng.

Thật quá muộn màng!

Kính thưa bà,

Từ sau năm 1975, gia đình chúng tôi có cuộc sống rất khó khăn.

Với thư này tôi xin bà giúp đỡ gia đình chúng tôi, được ra đi định cư ở Hoa Kỳ như bao nhiêu người Việt Nam khác có hoàn cảnh như tôi mà bà đã từng giúp đỡ.

Có một số giấy tờ cần thiết tôi đã gửi cho các bạn cùng khóa sĩ quan với chồng tôi đề nghị lại cho bà, có thứ gì còn thiếu tôi xin bổ túc.

Ngoài ra tôi cũng được biết có một số hạn tù cải tạo chung trại với chồng tôi cũng đã có làm giấy xác nhận về cái chết của chồng tôi để mong được giúp đỡ.

Kính chúc bà cùng toàn thể bầy quyền an khang, hạnh phúc.

Thôn Thanh Minh, Xã Diên Lạc,

Ngày 22 tháng 08 năm 2010.

Trần Thị Minh Thông

(ký tên)

Trần Thị Minh Thông



Hội Thân Hữu Khóa 9 Đoàn Kết
Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức
P.O. Box 157, Midway City, CA 92655
Điện thoại: 714-948-0890.

Kính Gởi:

Chị KHÚC MINH THƠ

Falls Church, VA 22043

Thưa chị,

Chúng tôi có một Bạn Đồng Khóa là cựu Thiếu Tá LÊ XUÂN ĐÈO đã chết trong trại tù cộng sản ở Miền bắc Việt Nam. Vừa rồi người vợ và các con đã xin đem được hài cốt về quê ở Miền Nam mai táng.

Lâu nay gia đình chị Đèo phải sống trong cảnh khó khăn, do đó sau khi di mộ chồng về quê mai táng xong ước mong xin được ra đi định cư ở Hoa Kỳ. Chị Đèo đã viết thư cho chúng tôi để xin các cơ quan thiện nguyện ở Hoa Kỳ giúp đỡ.

Thưa chị, với thư này chúng tôi xin chị, với tư cách Trường Cơ Quan Thiện Nguyện theo chương trình HO/HR/xin ra đi tỵ nạn . . . , vận động với các cơ quan Hoa Kỳ giúp đỡ cho chị Đèo và các con được sang Hoa Kỳ định cư.

Hiện tại ngoài số những giấy tờ thông thường để mở một hồ sơ xin đi tỵ nạn, chúng tôi còn có hơn 10 giấy xác nhận anh LX Đèo đã chết trong trại tù của cộng sản ở ngoài Bắc do các anh cùng chung trại tù với anh Đèo xác nhận.

Đối với việc xin ra đi tỵ nạn lúc này rất khó khăn; nhưng qua nhiều trường hợp mà chúng tôi nghe các gia đình cựu SQ/QLVNCH đã được chị giúp đỡ để được đi định cư kể lại, chúng tôi rất hy vọng chị có thể giúp được cho sự ước mong của gia đình chị quả phụ LX Đèo.

Với tư cách là những người bạn Đồng Khóa đang hưởng được sự Tự Do Hạnh Phúc nơi đây, nghĩ đến sự chết thảm của bạn Đèo ở trong tù và sự khó khăn gia đình chị Đèo, chúng tôi nguyện cố gắng làm hết sức mình trong công việc này.

Kính xin chị giúp đỡ. Xin chị cho chúng tôi biết những giấy tờ gì cần có, và việc gì cần làm.

Kính chúc chị và gia đình cùng tất cả các Thiện Nguyện Viên hoạt động với chí luôn khoẻ mạnh.

Little Sài Gòn, ngày 12 tháng 8 năm 2010

Thay mặt các bạn Đồng Khóa.

Hội trưởng, Nguyễn Bê

Ghi Chú:

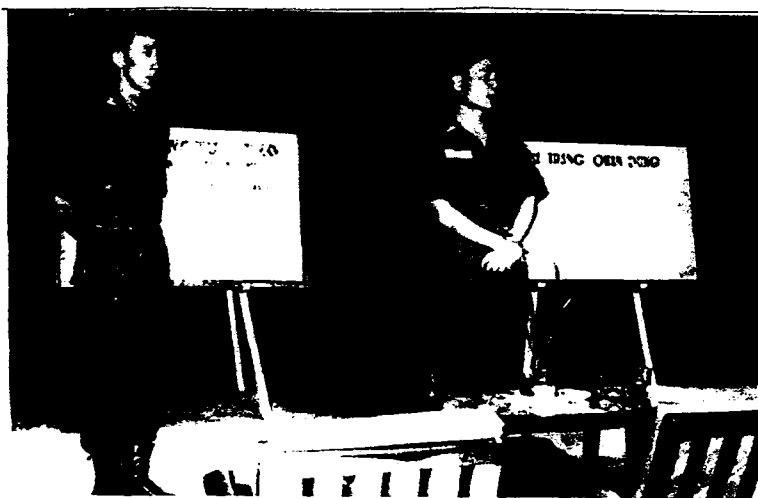
* Nhân đây chúng tôi cũng xin được gởi đến chị một bài viết nói về cái chết của anh Lê Xuân Đèo trong trại tù, "**thật là thương cảm**", đã được đăng trong Đặc San của chúng tôi, do một bạn tù cùng trại viết.

* Cũng xin gởi thư này đến 3 bạn Đồng Khóa sau đây để cùng xin trợ giúp:

- **Đinh Văn Cường**, Đại Diện Khóa ở Miền Đông Bắc Hoa Kỳ (MD, VA, DC)
- **Lê Văn Sanh**, Đại Diện Khóa ở Miền Tây Nam Hoa Kỳ (TX, GA, NM)
- **Phan Công Tôn**, ở Miền Trung Tây HK (Salt Lake City, UT)

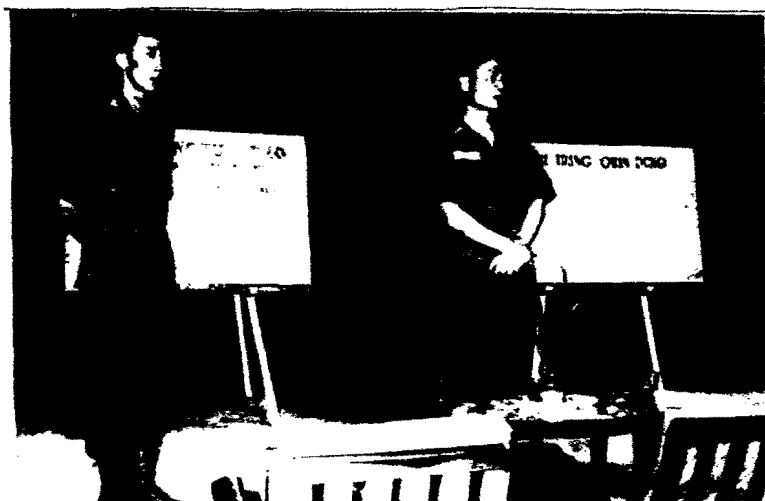


Hình ảnh bốc mộ của
Cố Thiếu tá Lê Xuân Đèo
Ngày 11 tháng 4 năm 2008
lúc 8:30' am.



Hình ảnh của Cố Thiếu Tá Lê Xuân Đèo trước 1975.





Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Bản về việc Bồi Nợ

Hôm nay vào hồi 8h 30. Ngày: 11/4/2008.
Tại Bản Thôn Trung. Xã Thủy Bằng la.
Huyện: Văn Chấn. Tỉnh: Yên Bái.

Chúng tôi gồm:

1. ông Hà Xô. Trưởng CA Xã
2. ông Hoàng Ngọc Quý. Trưởng Thôn thành
3. ông Hoàng Văn Liệt. Người chứng kiến
4. ông Đào Văn Huyền. Chủ tịch thị trấn

Trần Phú.

Phía gia đình liên quan đến nợ

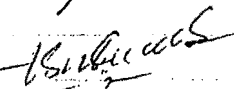
1. Trần Thị Minh Thông: Vợ ông Đào
 2. Lê Mỹ Phương Thảo: con gái
- Hiện trú quán tại thôn thành phố.
Xã Dền Khẩu. Tỉnh Khẩu Hòa
Năm 1975 giải phóng miền nam thống nhất
đất nước. Đảng nhà nước đã có chủ trương
Tập Trung lực lượng Ngụy quân Ngụy quyền
của Quân đội nhân dân Việt Nam. Đưa 1 số
Tù binh của Việt Nam cũng như tại thời
thành. Trong xã Thủy Bằng la. Huyện: Văn C.
Tỉnh: Yên Bái. Trong đó có ông Lê Xuân Đào
già ốm cả tạo ông Lê Xuân Đào bị bệnh
chết. và được chôn cất tại thôn thành.

Quả tim của Tim Kiên của gia đình và người
thân đã xé rách phần nợ của ông Đào

gia đình đã báo cáo với chính quyền
địa phương xã Thủy Bằng la. Để được
Độc lập của ông Đào về an táng tại xã
thôn thành, Huyện: Dền Khẩu Tỉnh Khẩu.
Hòa.

Vậy chúng tôi lập Biên Bản về việc
kể trên để có cơ sở về việc kể trên
Biên Bản kết thúc và hồi 10h 15
cùng ngày và tháng nhất nội dung trong
Biên Bản và ký tên sau

Đại diện Thôn
Trần Phú

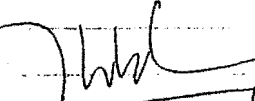

Hoàng Ngọc Quý

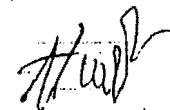
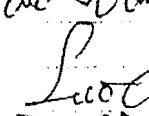
Người lập Biên Bản
TRƯNG



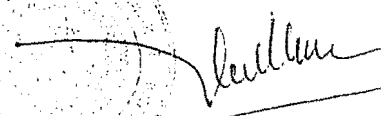
H. 21.

Đại diện gia đình


Nguyễn Văn Dũng


Đào Văn Huyền

Lê Xuân Đào
Hoàng Văn Liệt

10730 01
27 5 08


Đào Văn Huyền

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Dân lập - tự do - Hạnh phúc

- b -

- ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi Ủy Ban nhân dân thị trấn

Nông trường Xuân Phú Huyện Văn Chấn
tỉnh Yên Bái.

Cô tên: Lê Mỹ Thuởng Thảo²

Sinh Năm: 1965

Quê Quao: Diên Lạc Diên Khánh Khánh
Hòa.

Nay tôi làm đơn này trình lên Ủy
Ban về việc như sau:

Còn có người cha tên: Lê Xuân Đào
Vào năm 6/1976 được nhà nước cho đi
học tập cải tạo ở trại trại 6 Đ. liên
trại 3 thuộc đơn 776 trong quá
trình cải tạo tôi bị mắc bệnh và
đã mất tháng 7/1977 tại trại 6 và
đã được mai táng tại Khố Khẩu thuộc

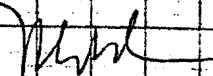
Khố Khẩu Bình La

Do hoàn cảnh gia đình trước đây còn nhỏ²
nên tôi chưa có điều kiện đưa Hai Bà
của Ba tôi về quê chôn cất. Đồng thời nay có
ông chủ nước này cũng cần tạo với Ba
tôi trước đây người đã trực tiếp mai
táng Ba tôi.

Vì do trước đây gia đình tôi trước đây
không nhận được giấy báo tử² cho nên
tôi làm đơn này trình để nghị Ủy Ban
nhân dân thị trấn Nông trường Văn Chấn
Ba tôi có cải tạo và ốm chết tại
trại 6 liên trại 3. Đơn 776 để
thay thế cho giấy báo tử² bị thất lạc
tôi chân thành Cảm ơn.

Yên Bái ngày 11-4-2008

Người làm đơn



Lê Mỹ Thuởng Thảo

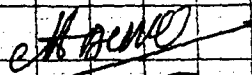
Người làm nhân thứ 1.

Tên Tôn là Hoàng Văn Diễm

là người thôn Tấp, Chông Hoi và giám sát
phục hồi khuôn ~~đền~~ ~~đền~~

Anh Lê Xuân đến là người đã được
nhà nước đưa đi học Tập huấn tại
Đại 6 liên Đại 3 Đoàn 776

Trong thời gian cải tạo Anh Lê Xuân đến
đã bị bệnh ốm chết năm 1977 tại
Đại 6 liên Đại 3 Đoàn 776 là đúng
sự thực theo như Cú Cặp có thẩm quyền
đạo Tạo Diễm kiêm làm thủ tục cho gia đình



Hoàng Văn Diễm

XÁC NHẬN CỦA UBND-TT-KT-TRẦN PHÚ

Ông Lê Xuân đến có học tập cải tạo tại
Đại 6, liên Đại 3 Đoàn 776, đã ốm chết vào
năm 1977, Thời hạn của Ông được chấp diếu đến
nơi Khế ước xã Thôn Bồng Tả - Huyện Văn

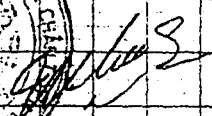
Chấn - Tỉnh Yên Bái ta được

Ông Hoàng Văn Diễm là Cán bộ quản giáo bảo
hiện tại 3 Đoàn 776. Hiện nay có họ Khẩu thường
tổ tại xã Lạc Nhân dân Thị trấn sông Bằng Trấn
phủ - Huyện Văn Chấn - Tỉnh Yên Bái xác nhận nội
dung trên là đúng sự thật

Ngày 11/4/2008

TH/UBND THỊ TRẤN TT-TRẦN PHÚ
P. CHỦ TỊCH

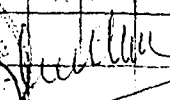



Trần Phú Loan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 1090/UBND-TT-KT-TRẦN PHÚ

Ngày 2 tháng 6 năm 2008





Trần Phú Loan

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Thư lập - tư do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN BỐ LUU

Mình gọi: - my Ban nhân dân xã Huyện Phú Bình
Thị trấn yên Bái

Có tên: Lê Mỹ Nhung Cháu
Ban Công tác xã
Số 013/ST 2006

là con gái của ông: Lê Kiều Bắc

là người đã kết hôn với anh Lê Kiều Bắc
Thị trấn Yên Bái - Huyện Phú Bình

Nhưng tôi không thể lấy anh Kiều Bắc vì anh có vợ

gọi là Kiều Bắc đã có gia đình trước đó nên về quê ở

thời gian

tôi xin làm đơn là hiện tại đang ở quê về

ở quê tôi hiện tại vẫn ở quê

tôi xin được làm đơn

Yên Bái ngày 10-10-08

Lê Mỹ Nhung Cháu

- UBND xã Phú Bình ngày: 10/10/2008.

- Các cơ quan chức năng: Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân tỉnh
và các cơ quan chức năng khác



Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

ĐƠN XIN DI ĐỔI MÔ.

Kính gửi: UBND xã Cầu Cáp, Huyện, xã.
Cải tạo quan chức năng.

Tôi tên: Trần Thị Minh Thông, Sinh năm: 1945.

Đời sống: xã Diên Lạc, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa.

Kính thưa Quý cấp, chồng tôi là ông: Lê Xuân Đền

Vào năm 1975, chồng tôi bị cải tạo tại: AH-46-NT

Và đã chết trong trại cải tạo AH-46-NT, đã được lãnh đạo
tại Cải tạo chôn cất,

Thấy rằng tôi làm đơn này kính thưa các cơ quan chức năng
tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ cho tôi được mộ chồng tôi
là ông: Lê Xuân Đền, về tại quê nhà, xã Diên Lạc,
Huyện Diên Khánh Tỉnh, Khánh Hòa.

Kính mong các cơ quan chức năng hết sức giúp đỡ cho tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Diên Lạc ngày 1/4/2008.
Người viết đơn

xã Diên Lạc

Bà: Trần Thị Minh Thông là
đàn ông tại xã Diên Lạc.
Kính đề nghị quý cấp tạo điều
kiện giúp đỡ.

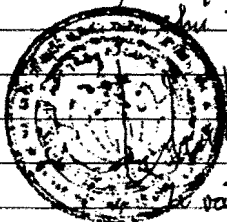
Đinh

Trần Thị Minh Thông.

Diên Lạc ngày 2/4/2008.

TM/UBND xã Diên Lạc

Chức



Trần Thị Minh Thông

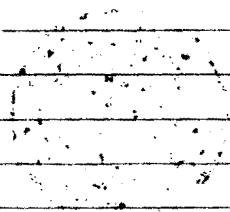
UBND xã Thường bằng là: 10/4/2008.
Căn cứ vào đơn xin chuyển mộ của Trần Thị Minh
Thông. UBND xã UBND xã Diên Khánh có mộ
của ông Lê Xuân Đền được chôn tại đất vườn của
ông: Nguyễn Văn Việt - Thôn Thới xã Thới
bằng là, Huyện Văn Chấn, Yên Bái là đúng.

UBND và Đảng ủy Cho gđnl chuyên hai cột
về quê nhà

CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Hải



State of California)
County of ORANGE)

CALIFORNIA ALL-PURPOSE CERTIFICATE OF ACKNOWLEDGMENT

On 6-8-2010 before me, NANCY-MICHELLE LT NGUYEN, Notary Public
(here insert name and title of the officer)

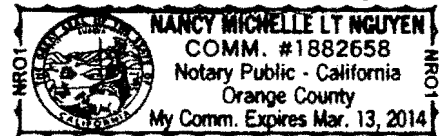
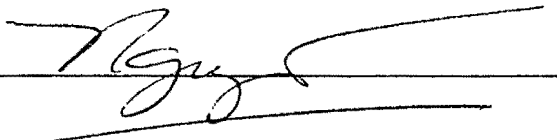
personally appeared Loi Hui Bui

who proved to me on the basis of satisfactory evidence to be the person(s) whose name(s) is/are subscribed to the within instrument and acknowledged to me that he/she/they executed the same in his/her/their authorized capacity(ies), and that by his/her/their signature(s) on the instrument the person(s), or the entity upon behalf of which the person(s) acted, executed the instrument.

I certify under PENALTY OF PERJURY under the laws of the
State of California that the foregoing paragraph is true and correct.

WITNESS my hand and official seal.

Signature



(Seal)

OPTIONAL INFORMATION

Although the information in this section is not required by law, it could prevent fraudulent removal and reattachment of this acknowledgment to an unauthorized document and may prove useful to persons relying on the attached document.

Description of Attached Document

The preceding Certificate of Acknowledgment is attached to a document
titled/for the purpose of Certification
From Vietnamese to English
containing 1 pages, and dated 6-8-2010

The signer(s) capacity or authority is/are as:

- ☒ Individual(s)
☐ Attorney-in-Fact
☐ Corporate Officer(s) _____
Title(s)

- ☐ Guardian/Conservator
☐ Partner - Limited/General
☐ Trustee(s)
☐ Other: _____

representing: _____
Name(s) of Person(s) or Entity(ies) Signer is Representing

Additional Information

Method of Signer Identification

Proved to me on the basis of satisfactory evidence:
☒ Form(s) of identification ☐ Credible witness(es)

Notarial event is detailed in notary journal on:
Page # 25 Entry # 4

Notary contact: _____

Other

- ☐ Additional Signer(s) ☒ Signer(s) Thumbprint(s)
☐ _____ Right Thumb

CERTIFICATION

I, signed under BUI HUU LOI, 68 years of age, living at the address : [REDACTED] Norwalk city, CA 90650; phone # [REDACTED]

I certify that I did know Mr. Le Xuan Deo, who was a former officer of the Republic of Viet Nam Armed Forces. His last rank was Major and his last function was Officer in Charge of the Recruit Department of Binh Thuan Province (up to April 1975).

Mr Le Xuan Deo and I , once, were in the same "re-education camp" : Camp# 6 Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North Viet Nam). We were there from September 1976 until the day he passed away in Autumn 1977.

I , individually, verify that I were in the same camp with Mr. Le Xuan Deo and I knew and witnessed his death at the said time and location.

I would like to declare that , this certification has been examined by me and is, to the best of my knowledge, true and correct.

This certification is only used to complement Mr. Le Xuan Deo family's files for applying to immigrate into The United States of America.

Norwalk city California – May 30th 2010

Signature



Bui Huu Loi

Translated on 6/8/2010

Translator : Loi H Bu

Norwalk CA 90650

Telephone [REDACTED]



GIẤY CHỨNG NHẬN

Tôi ký tên dưới đây : Bùi Hữu Lợi , 68 tuổi , hiện cư ngụ tại [REDACTED] NORWALK CITY , CA 90650 , điện thoại [REDACTED]

Chúng nhận rằng, tôi có biết anh Lê Xuân Đèo , một cựu quân nhân trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, cấp bậc cuối cùng là Thiếu Tá , chức vụ cuối cùng là Trưởng Phòng Nhập Ngũ Bình Thuận (cho đến tháng 4 năm 1975).

Tôi và anh Đèo có thời gian ở chung “ trại cải tạo ” : đó là Trại 6 Khe Thầm thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn (phía bắc Việt Nam) từ tháng 9 năm 1976 cho đến ngày anh Đèo chết (vào mùa thu năm 1977) tại trại này.

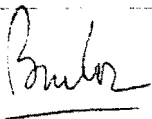
Cá nhân tôi , Tôi xác nhận là có ở chung trại với anh Đèo và xác nhận rằng tôi có biết và chứng kiến cái chết của anh Đèo tại không gian và thời gian nêu trên.

Tôi muốn minh định lại rằng , Giấy Chứng Nhận này đã được tôi kiểm nhận và với nhận thức của tôi , đây là sự xác nhận có và đúng .

Giấy Chứng Nhận này chỉ được phép sử dụng trong việc bổ túc hồ sơ xin cho vợ con anh Đèo được phép nhập cảnh vào Hoa Kỳ mà thôi.

Làm tại Norwalk city , California ngày 30 tháng 5 năm 2010.

Người ký giấy chứng nhận.



BÙI HỮU LỢI

CERTIFICATION

- I signed under Bui Manh Cac, 76 years of age, living at the address:
[REDACTED] #410, Houston, TX 77035; phone # [REDACTED]

- I certify that I did know Mr. Le Xuan Deo, who was a former officer of The Republic of Viet Nam Armed Forces. His last rank was Major and his last function was Officer in Charge of the Recruit Department of Binh Thuan Province (up to April/1975).

- Mr. Le Xuan Deo and I, once, were in the same "re-education camp": Camp #6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North of Viet Nam). We were there from September/1976 until the day he passed away, in Autumn/1977.

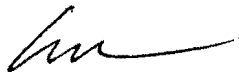
- I, individually, verify that I were in the same camp with Mr. Le Xuan Deo and I knew and witnessed his death at the said time and location.

- I would like to declare that, this certification has been examined by me and is, to the best of my knowledge, true and correct.

- This certification is only used to complement Mr. Le Xuan Deo family's files for applying to immigrate into The United States of America.

Houston, TX, June 11th, 2010

Signature



Bui Manh Cac

Translated on June 11th, 2010

Translator: Bui Manh Cac

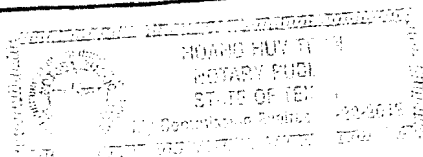
Houston, TX, 77035

Telephone: ([REDACTED])

State of Texas County of HARRIS
on this 12th day of June in the year 2010
before me, the undersigned, a Notary Public in and for
said State, personally appeared:

BUI MANH CAC
personally known to me (or proved to me on the basis
of satisfactory evidence) to be the persons whose
names are subscribed to the within instrument, and
acknowledge to me that they executed it.
WITNESS my hand and official seal:

Notary Public in and for said State.



GIẤY CHỨNG NHẬN

- Tôi ký tên dưới đây: Bùi Mạnh Các, 76 tuổi, hiện cư ngụ tại [REDACTED] #410, Houston, TX 77035; điện thoại: [REDACTED]
- Chứng nhận rằng, tôi có biết anh Lê Xuân Đèo, một cựu quân nhân trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, cấp bậc cuối cùng là Thiếu Tá, chức vụ cuối cùng là Trưởng Phòng Nhập Ngũ Bình Thuận (cho đến tháng 4 năm 1975).
- Tôi và anh Đèo có thời gian ở chung "trại cải tạo": đó là Trại 6 Khe Thầm thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn (phía Bắc, Việt Nam) từ tháng 9 năm 1976 cho đến ngày anh Đèo chết (vào mùa Thu năm 1977) tại trại này.
- Cá nhân tôi, tôi xác nhận là có ở chung trại với anh Đèo và xác nhận rằng tôi có biết và chứng kiến cái chết của anh Đèo tại không gian và thời gian nêu trên.
- Tôi muốn minh định lại rằng, Giấy Chứng Nhận này đã được tôi kiểm nhận và với nhận thức của tôi, đây là sự xác nhận có thật và đúng.
- Giấy Chứng Nhận này chỉ được phép sử dụng trong việc bổ túc hồ sơ xin cho vợ con anh Đèo được phép nhập cảnh vào Hoa Kỳ mà thôi.

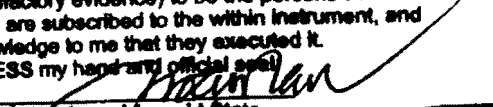
Làm tại Houston, TX, ngày 11 tháng 6 năm 2010
Người ký giấy chứng nhận,

Bùi Mạnh Các



State of Texas County of HARRIS
on this 12th day of JUNE in the year 20 10
before me, the undersigned, a Notary Public in and for
said State, personally appeared:

BUI MANH CAC
personally known to me (or proved to me on the basis
of satisfactory evidence) to be the person whose
name is subscribed to the within instrument, and
acknowledge to me that they executed it.
WITNESS my hand and official seal.


Notary Public in and for said State.



CERTIFICATION

- I, signed under Do Van Tuyen, 75 years of age, living at the address:
[REDACTED] Pearland, TX 77581; phone # [REDACTED]

- I certify that I did know Mr. Le Xuan Deo, who was a former officer of The Republic of Viet Nam Armed Forces. His last rank was Major and his last function was Officer in Charge of the Recruit Department of Binh Thuan Province (up to April/1975).

- Mr. Le Xuan Deo and I, once, were in the same "re-education camp": Camp #6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North of Viet Nam). We were there from September/1976 until the day he passed away, in Autumn/1977.

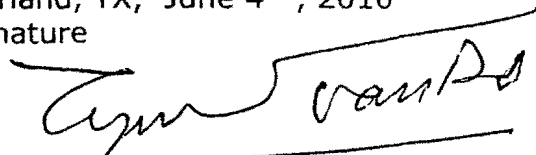
- I, individually, verify that I were in the same camp with Mr. Le Xuan Deo and I knew and witnessed his death at the said time and location.

- I would like to declare that, this certification has been examined by me and is, to the best of my knowledge, true and correct.

- This certification is only used to complement Mr. Le Xuan Deo family's files for applying to immigrate into The United States of America.

Pearland, TX, June 4th, 2010

Signature



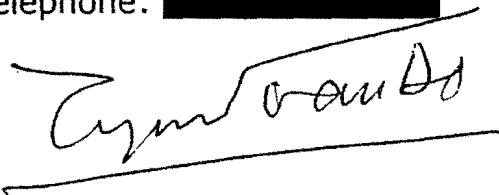
Do Van Tuyen

Translated on June 4th, 2010

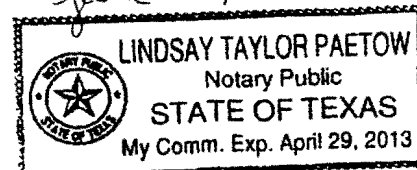
Translator: Do Van Tuyen

Pearland, TX, 77581

Telephone: [REDACTED]



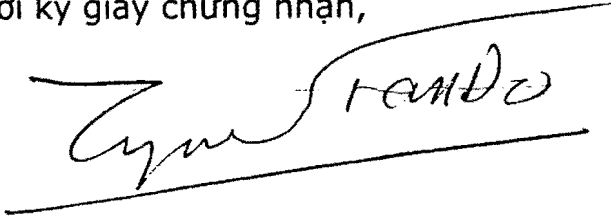
Lindsay Taylor Paetow
June 4, 2010



GIẤY CHỨNG NHẬN

- Tôi ký tên dưới đây: Đỗ Văn Tuyển, 75 tuổi, hiện cư ngụ tại [REDACTED] Pearlard, TX 77581; điện thoại: [REDACTED]
- Chứng nhận rằng, tôi có biết anh Lê Xuân Đèo, một cựu quân nhân trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, cấp bậc cuối cùng là Thiếu Tá, chức vụ cuối cùng là Trưởng Phòng Nhập Ngũ Bình Thuận (cho đến tháng 4 năm 1975).
- Tôi và anh Đèo có thời gian ở chung "trại cải tạo": đó là Trại 6 Khe Thắm thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn (phía Bắc, Việt Nam) từ tháng 9 năm 1976 cho đến ngày anh Đèo chết (vào mùa Thu năm 1977) tại trại này.
- Cá nhân tôi, tôi xác nhận là có ở chung trại với anh Đèo và xác nhận rằng tôi có biết và chứng kiến cái chết của anh Đèo tại không gian và thời gian nêu trên.
- Tôi muốn minh định lại rằng, Giấy Chứng Nhận này đã được tôi kiểm nhận và với nhận thức của tôi, đây là sự xác nhận có thật và đúng.
- Giấy Chứng Nhận này chỉ được phép sử dụng trong việc bổ túc hồ sơ xin cho vợ con anh Đèo được phép nhập cảnh vào Hoa Kỳ mà thôi.

Làm tại Pearland, TX, ngày 04 tháng 6 năm 2010
Người ký giấy chứng nhận,



Đỗ Văn Tuyển

CERTIFICATION

- I, signed under Hoang Kim Bao, 81 years of age, living at the address:
[REDACTED] Houston, TX 77023; phone #: [REDACTED]

- I certify that I did know Mr. Le Xuan Deo, who was a former officer of The Republic of Viet Nam Armed Forces. His last rank was Major and his last function was Officer in Charge of the Recruit Department of Binh Thuan Province (up to April/1975).

- Mr. Le Xuan Deo and I, once, were in the same "re-education camp": Camp #6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North of Viet Nam). We were there from September/1976 until the day he passed away, in Autumn/1977.

- I, individually, verify that I were in the same camp with Mr. Le Xuan Deo and I knew and witnessed his death at the said time and location.

- I would like to declare that, this certification has been examined by me and is, to the best of my knowledge, true and correct.

- This certification is only used to complement Mr. Le Xuan Deo family's files for applying to immigrate into The United States of America.

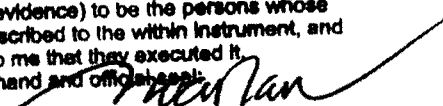
Houston, TX, June 11th , 2010
Signature

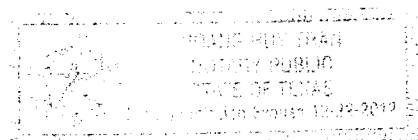

Hoang Kim Bao

Translated on June 11th, 2010
Translator: Hoang Kim Bao
Houston, TX, 77023
Telephone: [REDACTED]

State of Texas County of HARRIS
on this 12th day of JUNE in the year 20 10
before me, the undersigned, a Notary Public in and for
said State, personally appeared:

HOANG KIM BAO
personally known to me (or proved to me on the basis
of satisfactory evidence) to be the persons whose
names are subscribed to the within instrument, and
acknowledge to me that they executed it
WITNESS my hand and official seal:

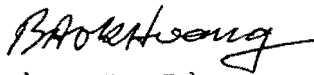

Notary Public in and for said State.



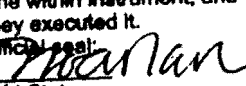
GIẤY CHỨNG NHẬN

- Tôi ký tên dưới đây: Hoàng Kim Bảo, 81 tuổi, hiện cư ngụ tại [REDACTED] Houston, TX 77023; điện thoại: [REDACTED]
- Chứng nhận rằng, tôi có biết anh Lê Xuân Đèo, một cựu quân nhân trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, cấp bậc cuối cùng là Thiếu Tá, chức vụ cuối cùng là Trưởng Phòng Nhập Ngũ Bình Thuận (cho đến tháng 4 năm 1975).
- Tôi và anh Đèo có thời gian ở chung "trại cải tạo": đó là Trại 6 Khe Thắm thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn (phía Bắc, Việt Nam) từ tháng 9 năm 1976 cho đến ngày anh Đèo chết (vào mùa Thu năm 1977) tại trại này.
- Cá nhân tôi, tôi xác nhận là có ở chung trại với anh Đèo và xác nhận rằng tôi có biết và chứng kiến cái chết của anh Đèo tại không gian và thời gian nêu trên.
- Tôi muốn mình định lại rằng, Giấy Chứng Nhận này đã được tôi kiểm nhận và với nhận thức của tôi, đây là sự xác nhận có thật và đúng.
- Giấy Chứng Nhận này chỉ được phép sử dụng trong việc bổ túc hồ sơ xin cho vợ con anh Đèo được phép nhập cảnh vào Hoa Kỳ mà thôi.

Làm tại Houston, TX, ngày 11 tháng 6 năm 2010
Người ký giấy chứng nhận,



Hoàng Kim Bảo

State of Texas County of HARRIS
on this 12th day of June in the year 2010
before me, the undersigned, a Notary Public in and for
said State, personally appeared:
HOANG KIM BAO
personally known to me (or proved to me on the basis
of satisfactory evidence) to be the persons whose
names are subscribed to the within instrument, and
acknowledge to me that they executed it.
WITNESS my hand and official seal:

Notary Public in and for said State.

CALIFORNIA ALL-PURPOSE CERTIFICATE OF ACKNOWLEDGMENT

State of California

County of Ventura

On 6-7-2010 before me, SUKHJIT K. SIDHU Notary Public
(Here insert name and title of the officer)

personally appeared Tam Duc Nguyen

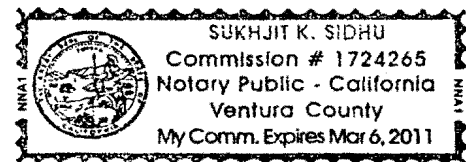
who proved to me on the basis of satisfactory evidence to be the person(s) whose name(s) is/are subscribed to the within instrument and acknowledged to me that he/she/they executed the same in his/her/their authorized capacity(ies), and that by his/her/their signature(s) on the instrument the person(s), or the entity upon behalf of which the person(s) acted, executed the instrument.

I certify under PENALTY OF PERJURY under the laws of the State of California that the foregoing paragraph is true and correct.

WITNESS my hand and official seal.

Sukhjit K. Sidhu
Signature of Notary Public

(Notary Seal)



ADDITIONAL OPTIONAL INFORMATION

INSTRUCTIONS FOR COMPLETING THIS FORM

Any acknowledgment completed in California must contain verbiage exactly as appears above in the notary section or a separate acknowledgment form must be properly completed and attached to that document. The only exception is if a document is to be recorded outside of California. In such instances, any alternative acknowledgment verbiage as may be printed on such a document so long as the verbiage does not require the notary to do something that is illegal for a notary in California (i.e. certifying the authorized capacity of the signer). Please check the document carefully for proper notarial wording and attach this form if required.

- State and County information must be the State and County where the document signer(s) personally appeared before the notary public for acknowledgment.
- Date of notarization must be the date that the signer(s) personally appeared which must also be the same date the acknowledgment is completed.
- The notary public must print his or her name as it appears within his or her commission followed by a comma and then your title (notary public).
- Print the name(s) of document signer(s) who personally appear at the time of notarization.
- Indicate the correct singular or plural forms by crossing off incorrect forms (i.e. ~~he/she/they~~, is /are) or circling the correct forms. Failure to correctly indicate this information may lead to rejection of document recording.
- The notary seal impression must be clear and photographically reproducible. Impression must not cover text or lines. If seal impression smudges, re-seal if a sufficient area permits, otherwise complete a different acknowledgment form.
- Signature of the notary public must match the signature on file with the office of the county clerk.
 - ❖ Additional information is not required but could help to ensure this acknowledgment is not misused or attached to a different document.
 - ❖ Indicate title or type of attached document, number of pages and date.
 - ❖ Indicate the capacity claimed by the signer. If the claimed capacity is a corporate officer, indicate the title (i.e. CEO, CFO, Secretary).
- Securely attach this document to the signed document

DESCRIPTION OF THE ATTACHED DOCUMENT

(Title or description of attached document)

(Title or description of attached document continued)

Number of Pages _____ Document Date _____

(Additional information)

CAPACITY CLAIMED BY THE SIGNER

- ☐ Individual (s)
☐ Corporate Officer

(Title)

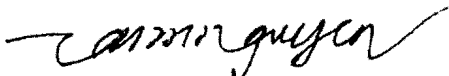
- ☐ Partner(s)
☐ Attorney-in-Fact
☐ Trustee(s)
☐ Other _____

CERTIFICATION

- I, signed under Nguyen Duc Tam, 70 years of age, living at the address: [REDACTED] Thousand Oaks, CA 91360; phone #: [REDACTED]
- I certify that I did know Mr. Le Xuan Deo, who was a former officer of the Republic of Viet Nam Armed Forces. His last rank was Major and his last function was Officer in charged of Recruit Department of Binh Thuan Province (up to April-1975).
- Mr. Le Xuan Deo and I, once, were in the same "re-education camp": Camp # 6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North of Viet Nam). We were there from September/1976 until the day he passed away, in Autumn/1977.
- I, individually, verify that I was in the same camp with Mr. Le Xuan Deo and I knew and witness his death at the said time and location.
- I would like to declare that, this certification has been examined by me and is, to the best of my knowledge, true and correct.

Thousand Oaks, Ca 91360, May 30, 2010
Signature

Nguyen Duc Tam

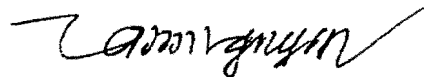


Translated on May 30, 2010
Translator: Nguyen Duc Tam
Thousand Oaks, Ca 91360
Phone [REDACTED]

GIAY CHUNG NHAN

- Toi ky ten duoi day: Nguyen Duc Tam, 70 tuoi, hien cu ngu tai [REDACTED]
[REDACTED] Thousand Oaks, Ca 91360. Phone #: [REDACTED]
- Chung nhan rang, toi co biet and Le Xuan Deo, mot cuu quan nhan trong Quan Luc Viet Nam Cong Hoa, cap bac cuoi cung la Thieu Ta, chuc vu cuoi cung la Truong Phong Nhap Ngu Binh Thuan (cho de thang 4 nam 1975).
- Toi va anh Deo co thoi gian o chung "trai cai tao": do' la Trai 6 Khe Tham thuoc tinh Hoang Lien Son (phia bac Viet Nam) tu thang 9 nam 1976 cho den ngay anh Deo chet (vao mua Thu nam 1977) tai trai nay.
- Ca nhan toi, toi xac nhan la co o chung trai voi anh Deo va xac nhan rang toi co biet va chung kien cai chet cua anh Deo tai khong gian va thoi gian neu tren.
- Toi muon minh dinh lai rang, giay chung nhan nay da duoc toikiem nhan va voi nhan thuc cua toi, day la su xac nhan co that va dung.
- Giay Chung Nhan nay chi duoc phep xu dung trong viec bo tuc ho so xin cho vo con anh Deo duoc phep nhap canh vao Hoa Ky ma thoi.

Lam tai, Thousand Oaks, Ca 91360 ngay 30 thang 5 nam 2010
Nguoi ky giay chung nhan,



Nguyen Duc Tam

CERTIFICATION

- I, signed under Phan Cong Ton, 70 years of age, living at the address:

West Valley City, UT 84120; phone #:

- I certify that I did know Mr. Le Xuan Deo, who was a former officer of The Republic of Viet Nam Armed Forces. His last rank was Major and his last function was Officer in Charge of the Recruit Department of Binh Thuan Province (up to April/1975).

- Mr. Le Xuan Deo and I, once, were in the same "re-education camp": Camp #6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North of Viet Nam). We were there from September/1976 until the day he passed away, in Autumn/1977.

- I, individually, verify that I were in the same camp with Mr. Le Xuan Deo and I knew and witnessed his death at the said time and location.

- I would like to declare that, this certification has been examined by me and is, to the best of my knowledge, true and correct.

- This certification is only used to complement Mr. Le Xuan Deo family's files for applying to immigrate into The United States of America.

West Valley City, Utah, May 24th, 2010

Signature

Phan Cong Ton

Translated on May 24th, 2010

Translator: Ton C. Phan

West Valley City, UT 84120

Telephone:

Phan Cong Ton

State of Utah County of Salt Lake

Subscribed and sworn before me on 5-25-10

(Date)

[Signature]
(Notary Signature)



GIẤY CHỨNG NHẬN

- Tôi ký tên dưới đây: Phan Công Tôn, 70 tuổi, hiện cư ngụ tại [REDACTED]
[REDACTED] West Valley City, UT 84120, điện thoại: [REDACTED]

- Chứng nhận rằng, tôi có biết anh Lê Xuân Đèo, một cựu quân nhân trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, cấp bậc cuối cùng là Thiếu Tá, chức vụ cuối cùng là Trưởng Phòng Nhập Ngũ Bình Thuận (cho đến tháng 4 năm 1975).

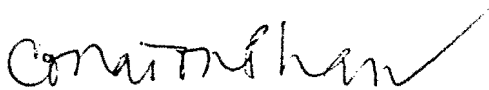
- Tôi và anh Đèo có thời gian ở chung "trại cải tạo": đó là Trại 6 Khe Thắm thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn (phía Bắc, Việt Nam) từ tháng 9 năm 1976 cho đến ngày anh Đèo chết (vào mùa Thu năm 1977) tại trại này.

- Cá nhân tôi, tôi xác nhận là có ở chung trại với anh Đèo và xác nhận rằng tôi có biết và chứng kiến cái chết của anh Đèo tại không gian và thời gian nêu trên.

- Tôi muốn minh định lại rằng, Giấy Chứng Nhận này đã được tôi kiểm nhận và với nhận thức của tôi, đây là sự xác nhận có thật và đúng.

- Giấy Chứng Nhận này chỉ được phép sử dụng trong việc bổ túc hồ sơ xin cho vợ con anh Đèo được phép nhập cảnh vào Hoa Kỳ mà thôi.

Làm tại West Valley City, Utah, ngày 24 tháng 5 năm 2010
Người ký giấy chứng nhận,



Phan Công Tôn

CERTIFICATION

- I signed under Thanh Cong Trieu, 68 years of age, living at the address [REDACTED] Holiday, FL, 34691; phone #: [REDACTED]
- I certify that I did know Mr. Xuan Deo, who was a former officer of The Republic of Viet Nam Armed Forces. His last rank was Major and his last function was Officer in Charge of the Recruit Department of Binh Thuan Province (up to April/1975)
- Mr. Le Xuan Deo and I, once, were in the same "re-education camp": Camp #6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North Viet Name). We were there from September/1976 until the day he passed away, in Autumn/1977.
- I, individually, verify that I was in the same camp with Mr. Le Xuan Deo and I knew and witnessed his death at the said time and location.
- I would like to declare that this certification has been examined by me, and is, to the best of my knowledge, true and correct.
- This certification is only used to complement Mr. Le Xuan Deo family's files for applying to immigrate into the United States of America.

Holiday, Florida, June 8th, 2010

Signature

Thanh Trieu

Thanh Cong Trieu

Translated on June 6, 2010

Translator: Thanh Cong Trieu

Holiday, FL 34691

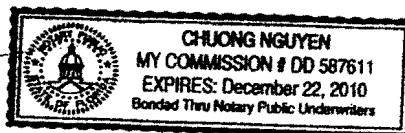
Telephone: [REDACTED]

STATE OF FLORIDA,)
COUNTY OF PASCO)

The foregoing instrument was acknowledged before me this 09 day of June, 2010, by THANH CONG TRIEU who has produced D/LT600-803-42-148 as identification.

Chuong Nguyen
Notary Public

J. CHUONG NGUYEN

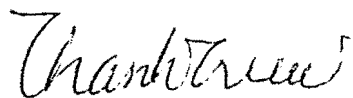


GIẤY XÁC NHẬN

- Tôi ký tên dưới đây: Thành Công Triệu, 68 tuổi hiện cư ngụ tại: [REDACTED] Drive, Holiday, Florida, 34691; điện thoại số: [REDACTED]
- Chứng nhận rằng tôi có biết anh Lê Xuân Đèo, là một cựu quân nhân trong Quân Lực Việt-Nam Cộng-Hòa. Cấp bậc cuối cùng là Thiếu Tá, chức vụ cuối cùng là: Trưởng Phòng Nhập Ngũ Tỉnh Bình Thuận (cho đến tháng 04 năm 1975)
- Tôi và anh Lê Xuân Đèo có thời gian ở chung “trại cải tạo”, đó là trại 6, Khe Thấm thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn (miền bắc Việt Nam), từ tháng 09 năm 1976 cho ngày anh Lê Xuân Đèo chết. (vào mùa thu năm 1977) tại trại này.
- Cá nhân tôi, tôi xin xác nhận là có ở chung trại cải tạo với anh Lê Xuân Đèo và xác nhận rằng tôi có biết và chứng kiến cái chết của anh Đèo tại không gian và thời gian nêu trên.
- Tôi muốn minh định lại rằng, giấy chứng nhận đã được tôi kiểm nhận và xác định đây là đúng và là sự thật.
- Giấy Xác Nhận chỉ được quyền sử dụng trong việc bổ túc hồ sơ xin cho vợ và con của anh Lê Xuân Đèo được phép nhập cảnh vào Hoa Kỳ mà thôi.

Làm tại Holiday, Florida, Ngày 08 tháng 06 năm 2010,

Người ký giấy xác nhận:



Thành Công Triệu

CERTIFICATION

I, the undersigned, Xuong Van Xoi, I'm 67 years of age, currently living at [REDACTED] Pinellas Park, Florida 33782. My telephone number is: [REDACTED]

I certify that I did know Mr. Le Xuan Deo, who was a former officer of the Republic of Vietnam Armed Forces. His last rank was Major and his last function was Officer-in-Charge of the Recruit Department of Binh Thuan Province (up until April 1975).

Mr. Le Xuan Deo and I, once, were in the same "re-education camp": Camp #6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North of Vietnam). We were there from September 1976 until the day he passed away in autumn 1977.

I would like to declare that, this certification has been examined by me and is, to the best of my knowledge, true and correct.

This certification is only to be use to complement Mr. Le Xuan Deo family's files for applying to immigrate into the United States of America.

Pinellas Park, Florida June 14, 2010.

Khong van Voi

Xuong Van Xoi

BANG FLORIDA }

} SS:

QUÂN PINELLAS

SUBSCRIBED AND SWORN TO before me, the undersigned authority, this 14th day of June 2010. (Ông Xương Văn Xôi đã tuyên thệ và ký tên trước mặt tôi ngày 14 tháng 06 năm 2010, những lời khai trên do ông khai đều đúng theo sự thật).


Vincent J. Tran
Công Chứng Viên bang Florida
Nhiệm Kỳ Số: DD778655
Nhiệm kỳ đến ngày: May 04, 2012

GIẤY CHỨNG NHẬN

Tôi ký tên dưới đây: Xương Văn Xôi, 67 tuổi, hiện cư ngụ tại [REDACTED]
Pinellas Park, Florida 33782, điện thoại [REDACTED]

Chứng nhận rằng, tôi có biết anh Lê Xuân Đèo, một cựu quân nhân trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, cấp bậc cuối cùng là Thiếu Tá, chức vụ cuối cùng là Trưởng Phòng Nhập Ngũ Bình Thuận (cho đến tháng 4 năm 1975).

Tôi và anh Đèo có thời gian ở chung “trại cải tạo”: đó là Trại 6 Khe Thảm thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn (phía Bắc, Việt Nam) từ tháng 9 năm 1976 cho đến ngày anh Đèo chết (vào mùa Thu năm 1977) tại trại này.

Cá nhân tôi, tôi xác nhận là có ở chung trại với anh Đèo và xác nhận rằng tôi có biết và chứng kiến cái chết của anh Đèo tại không gian và thời gian nêu trên.

Tôi muốn minh định lại rằng, Giấy Chứng Nhận này đã được tôi kiểm nhận và với nhận thức của tôi, đây là sự xác nhận có thật và đúng.

Giấy Chứng Nhận này chỉ được phép sử dụng trong việc bổ túc hồ sơ xin cho vợ con anh Đèo được phép nhập cảnh vào Hoa Kỳ mà thôi.

Làm tại Pinellas Park, Florida ngày 14 tháng 6 năm 2010.

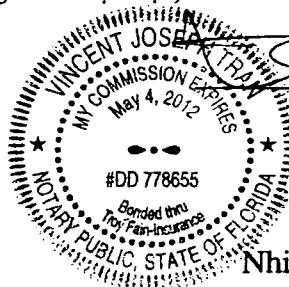
Người ký giấy chứng nhận,

Xương Văn Xôi

Xương Văn Xôi

BANG FLORIDA }
 } SS:
QUẬN PINELLAS }

SUBSCRIBED AND SWORN TO before me, the undersigned authority, this 14th day of June 2010. (Ông Xương Văn Xôi đã tuyên thệ và ký tên trước mặt tôi ngày 14 tháng 06 năm 2010, những lời khai trên do ông khai đều đúng theo sự thật).



[Signature]
Vincent J. Tran
Công Chứng Viên bang Florida
Nhiệm Kỳ Số: DD778655
Nhiệm kỳ đến ngày: May 04, 2012

AFFIDAVIT CERTIFYING RELATIONSHIP

I, Hieu Trung NGUYEN, being duly sworn and deposed, say that:

I certify that I knew Mr. Deo Xuan LE since we were in Republic of Vietnam military. He was a former Major Officer in charge of Recruit Department at Binh Thuan Province.

Mr. Deo Xuan LE and I, once were in the same Re-education camp, at camp # 6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North Vietnam). We have been there since September of 1976 until the day he passed away, in fall of 1977.

I individual, verify that I were in the same room with Mr. Deo Xuan LE and I am being a witness to testify of his death at the said time, and the above location, and this is only use as supporting document for his family's file to immigrate to the United States.

I am US citizen, my social security number is [REDACTED] and my date of birth is 10-Dec-1942.

I hereby certify, understanding of the penalty of perjury of the Washington state of the United States that the above information is true and accurate to the best of my knowledge.

Hieu T. Nguyen

Hieu Trung NGUYEN

[REDACTED]
Shoreline, WA 98133

09 June, 2010

[Signature]

CERTIFICATION

- I, signed under Nguyen Minh Thanh, 67 years of age, living at the address: [REDACTED]
Marietta, Georgia, 30060; phone #: [REDACTED]

- I certify that I did know Mr. Le Xuan Deo, who was a former officer of The Republic of Viet Nam Armed Forces. His last rank was Major and his last function was Office in Charge of the Recruit Department of Binh Thuan Province (up to April /1975).

- Mr. Le Xuan Deo and I, once, were in the same "re-education camp": Camp # 6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North of Vietnam). We were there from September/1976 until the day he passed away, in Autumn/1977.

- I, individually, verify that I was in the same camp with Mr. Le Xuan Deo and I knew and witnessed his death at the said time and location.

- I would like to declare that, this certification has been examined by me and is, to the best of my knowledge, true and correct.

- This certification is only used to complement Mr. Le Xuan Deo family's files for applying to immigrate into The United States of American.

Marietta, Georgia, June 7, 2010

Signature

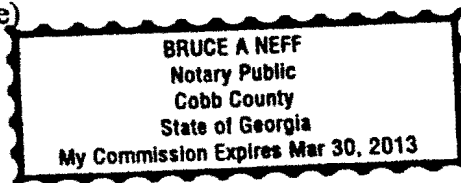
Nguyen Minh Thanh

Nguyen, Minh Thanh

State of Georgia County of Cobb
Subscribed and sworn before me on 6/7/2010
(Date)

[Signature]

(Notary Signature)



Thao Dinh Vu

Wichita, June 23rd, 2010

[REDACTED]
Wichita, Kansas 67230
[REDACTED]

To whom it may concern,

I, Thao Dinh Vu, certify that I did know Mr. Le Xuan Deo, who was a former officer of The Republic of Viet Nam Armed Forces. His last rank was ~~Major~~ and his last function was ~~Officer~~ in charge of the Recruit Department of Binh Thuan province (up to April/1975).

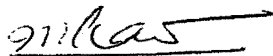
Mr. Le Xuan Deo and I were in the same "re-education camp": Camp #6, Khe Tham Village, Hoang Lien Son Province (North of Viet Nam). We were there from September, 1976 until the day he passed away, in autumn, 1977.

I, individually, verify that I was in the same camp with Mr. Le Xuan Deo. I knew and witnessed his death at the said time and location.

I would like to declare that, this verification to the best of my knowledge, true and correct.

This verification is only used to complement Mr. Le Xuan Deo family's files for applying to immigrate into The United States of America.

Sincerely,



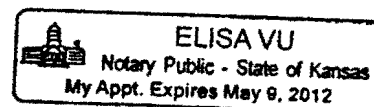
Thao Dinh Vu

County of Sedgwick

State of Kansas

Subscribed and sworn before me on June 23, 2010


Notary Public



Con Chó Vện Và NGƯỜI TÙ CẢI TẠO

Nguyễn Vĩnh Long Hồ

Trên bước đường lưu đày của những người tù chính-trị Miền Nam đầy máu và mồ-hôi trên chính quê hương của mình, đã có bao nhiêu người “sinh Nam tử Bắc” và trong số này có anh Lê-Xuân-Đèo là cánh chim lìa đàn rất sớm.

Giữa tháng 10 năm 1976. Một nhóm tù Miền Nam khoảng 100 người, từ nhà tù Sơn-La lâu đời, nằm trên vùng núi cao đèo heo hút gió của tỉnh Sơn-La, phía Bắc giáp Yên-Bái, Lào-Cai, phía Tây giáp Lai-Châu, phía Đông giáp Phú-Thọ, Hòa-Bình, phía Nam giáp Lào; chúng tôi được di chuyển về Hoàng-Liên-Sơn (Nghĩa-Lô) và tôi gặp anh Lê-xuân-Đèo tại Trại 6, Liên Trại 2, một vùng núi non hiểm-trở có cái tên thật mộng mơ “Khe-Thấm” thuộc huyện Văn- Chấn.

Khe Thấm là một thung-lũng nhỏ hẹp, nằm giữa hai dãy núi trùng-điệp. Trại 6 gồm có 4 lán dựa lưng vào dãy núi bên này, bên kia thung-lũng là một bản Thái Trắng gồm mười căn nhà sàn, dưới gầm nhà sàn là chuồng nhốt trâu bò. Chỉ có con đường độc đạo vào trại 6. Về sau khi chúng tôi chuyển sang trại khác, trại này được sát-nhập vào nông-trường Bả-Hèo. Dạo chúng tôi vừa chuyển đến, dân làng đã cấy xong vụ lúa Đông Xuân. Trong thung-lũng Khe-

Thấm, mạ non lên xanh phơi phới. Ngay khi vừa mới đến trại, chúng tôi được phát ngay mỗi người 2 bộ rằn-ri của binh-chủng Biệt-động-quân. Thế này là hết hy-vọng trốn trại! Riêng tôi vớ phải cái quần rộng thùng-thình. Công tác đầu tiên là đào thủy lợi để dẫn nước từ một con suối gần đó vào ruộng lúa. Tôi và Lê-Xuân-Đèo ở chung lán 3, còn Trương-Đăng Sỹ ở lán 4. Mùa đông 1976 là một mùa đông với cái lạnh khắc-nghiệt, lạnh thê-thảm chưa từng xảy ra ở miền Bắc Việt-Nam. Có nhiều đêm hàn-thử-biểu rơi xuống chỉ còn 1 độ bách phân, mặt nước ao hồ đông váng, cá chết hàng loạt vì lạnh. Tuy cùi rừng nhiều vô số kể, nhưng bọn cán-bộ cầm tù cải-tạo đốt lò vì sợ cháy lán trại. Nửa đêm về sáng chúng tôi phải thức dậy ngồi đầu lưng hoặc nằm sát vào nhau cho ấm. Bản Thái bên kia thung-lũng, dân làng phải đốt rơm hoặc củi để sưởi ấm gia-súc. Làm thân trâu bò còn sướng hơn tù cải tạo là cái chắc. Có bao nhiêu quần áo chúng tôi cũng lôi hết ra mặc, nhưng không sao đủ ấm vì cái lạnh cắt ruột từ trong xương lạnh ra.

Đi tắm vào mùa đông đối với tù cải-tạo là một hình-thức tra-tấn. Mỗi tuần tôi chỉ ra bờ suối tắm giặt một lần vào

xé trưa Chúa nhật, sau khi ngồi trước sân phơi nắng hàng giờ cho ấm. Ngồi bên tôi là Nguyễn minh Thanh vừa phơi nắng vừa ngâm thơ “Tao Đàn”, đôi thấy mẹ mà hấn còn làm thơ được thể mới tài. Nếu như Chủ Nhật nào rơi vào ngày mưa là xin hẹn lại tuần sau..... mới đi tắm. Như vậy là đạt tiêu-chuẩn nếp sống “văn minh, văn hóa mới” lắm rồi !

Hầu như lễ lối sinh-hoạt của tất cả trại tù cải-tạo thuộc đoàn 776 do bộ-đội CS Bắc Việt quản-lý đều giống như nhau. Sau một ngày ăn đói, thực phẩm chính là khoai, sắn, bo-bo, bắp hột mà mỗi khẩu phần của người tù đếm được 700 hột và lao-động khổ sai là 10 tiếng một ngày kể cả lúc trời mưa bão. Mỗi tuần chỉ được nghỉ nửa ngày Chúa Nhật để tắm giặt. Tối đến là giờ sinh-hoạt chính-trị. “Ngồi đồng” hàng giờ ngay trên chỗ ngủ để nghe đọc báo “Nhân Dân” hoặc “Quân đội nhân-dân”, những loại tin tức dùng để tuyên-truyền chủ-nghĩa cộng-sản và chế độ ưu-việt XHCN. Sau khi nghe đọc báo là phân bắt thăm nhận công-tác lên rừng đốn đủ loại gỗ: gỗ làm cột nhà, gỗ làm đòn tay, gỗ làm kèo nhà... và một toán chặt nửa đùng để lợp mái nhà. Gỗ và nửa từ trên rừng kéo về tập-trung trên một bãi đất trống bên cạnh con suối dưới chân núi, cán-bộ quân giáo của đội đến kiểm nhận vào mỗi buổi chiều. Sáng hôm sau toán thợ mộc vác về xưởng mộc cưa, đục, đẽo...để dựng nhà. Lê-Xuân-Đèo thường đòi công-tác với anh em khác để cùng đi

rừng với tôi vì “cải-thiện linh-tinh” để mưu sinh là nghề của chàng. Hấn rất chịu những phi vụ táo-bạo của tôi. Hấn là dân Nha-trang, lúc bình thường thì giọng nói dễ nghe, nhưng lúc khấn trương, nghe giọng hấn không kỹ là một tai họa khó lường...

Bên kia thung-lũng, đối diện với trại 6 là dãy nhà sàn của dân tộc thiểu số Thái Trắng. Tụi cán-bộ quân-giao hoặc quản-chế thường hù dọa là đồng chí “Bí- thư xã” có vũ-trang súng trường AK 47. Phía sau nhà là ruộng mía và hàng ngày nó trở thành mục tiêu đầy sức hấp dẫn và cám dỗ nhưng cũng rất nguy-hiêm. Những lần chúng tôi qua dãy núi bên kia đôn nửa, chỉ tiêu một ngày là 100 cây với tiêu chuẩn phải là nửa già, thẳng đốt, chiều dài từ 3 thước trở lên, sau khi vạt bỏ ngọn. Thường thì buổi sáng đốn xong, bó lại từng bó 20 cây, đầu đầu đó ở trên rừng. Giờ lao động buổi chiều chỉ việc lo chuyển về trại. Những cây nửa được mấy anh bạn tù cao niên, chặt khúc và đập giập ra để lợp mái nhà.

Một ngày trên đường vác mấy bó nửa chuyển về trại, chúng tôi ngồi nghỉ mệt bên dòng suối vắng. Đèo nhìn qua đám ruộng mía, sau dãy nhà sàn bên kia dòng suối, hấn thềm đến nhỏ dãi, trông thật tội-nghịệp. Hấn nói:

- “Ê, mày! Không biết lúc này, bỗng dưng tao thềm ngọt quá trời! Từ ngày di-chuyển ra miền Bắc đến giờ, gần cả năm trời tao chưa hề thấy cục đường

nó tròn nó méo ra làm sao! Tao chịu hết nổi nghe mày” Đèo tiếp: “Thôi mày ngồi ở đây chờ tao”. Tôi hỏi:

- “Vậy chờ mày định đi đâu”? Hấn vừa trả lời vừa nuốt nước bọt ừng ực.

- “Qua bên kia ruộng mía, chặt vài cây, chia nhau ăn đỡ thèm! Mày còn hỏi lời thôi” Nghe hấn nói tôi cười ngất, nói:

- “Thôi đi cha nội! Coi bộ tướng của mày kia! Ôm nhom, ốm nhóc như con còng gió, rui ro bị họ bắt gặp, mày làm sao chạy cho thoát? Nếu họ có súng hoặc có nỏ là mày chết chắc”! Đèo quả quyết nói:

- “Tao đã nghiên-cứu kỹ tình hình rồi! Trong nhà không có đàn ông mà chỉ có một người đàn bà. Tao còn biết chắc, giờ này bà ta trên đường đến trường, đón con đi học về nhà”. Tôi nghi ngờ hỏi :

- “Sao mày biết chắc chắn như vậy chứ”?

- “Mày nhớ không, xế trưa hôm qua. Lúc tụi mình trở qua đây vác mấy bó nữa về trại. Tao thấy bà ta dẫn con đi học vừa về tới nhà.”



Tôi nói:

- “Phi-vụ này mày lo hay để tao”. Đèo nói giọng quả quyết:

- “Mày nhất bỏ mẹ. Phi-vụ này mày để tao lo. Mày ngồi đó chờ tao”. Tôi cười nói :

- “Thôi được rồi cha nội ! Vụ chôm chia này mày để tao lo. Cứ ngồi đó coi chừng. Hễ động tĩnh gì thì la, báo động cho tao biết để tao chuẩn”.

Nói xong, tôi đứng lên đi thẳng ra bờ suối, xắn ống quần lên khỏi gối, tay cầm con dao dùng để chặt nứa, lội băng qua dòng suối. Tôi hành-quân theo đúng bài bản, lính bộ binh mà! Trước hết, tôi bám lấy bờ suối ngàng đầu lên quan sát trận địa, thấy bên trong ruộng mía hoàn toàn yên tĩnh, tôi trườn sâu vào trong, giữa hai giòng mía. Tôi chọn một cây thật thẳng, tròn mập, vỏ màu vàng hực thật hấp dẫn, lia một nhát, cây mía đổ xuống. Tôi đứng lom khom, vừa vạt ngọn mía xong. Bỗng tôi nghe hấn la bài hải bên kia dòng suối:

- “Chờ tở! Chờ tở ! Chờ tở !...”

Tưởng hấn đòi lội qua suối, tôi bèn đứng thẳng người lên, lấy cây mía vạt lá rồi nhìn qua bên kia bờ suối. Tôi thấy hấn nhảy dựng lên như khi mắc phong, tay chỉ trở về phía tôi thật khẩn trương. Hấn tiếp tục gào lên :

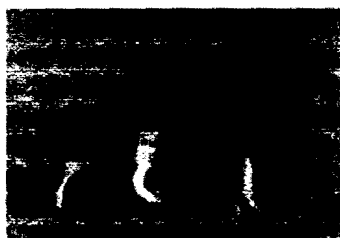
- “Chờ tở! Chờ tở...! Tôi thật bức mình, cầm cây mía đưa lên khỏi đầu, nói lớn:

- “Xong rồi, qua làm gì chứ ?! Thôi ngồi đó chờ tao”. Nhưng hấn vẫn tiếp tục gào to hơn nữa. Và lần này, tôi

nghe cái giọng Nha-trang của nó thật rõ ràng:

- “Chó tới! Chó tới...”!

Thôi bỏ mẹ rồi! Bây giờ tôi mới hiểu ra là “chó tới” chứ không phải “Chờ tới” thì đã muộn. Một con chó Vện to lớn dùng để đi săn, xông xộc lao tới và chỉ còn cách tôi vài mươi thước. Tôi thật sự hồn vía lên mây, quăng



dao, quăng luôn cây mía, bỏ của chạy lấy thân, phóng như bay về phía bờ suối... Nhưng con chó Vện nhanh hơn tôi một bước, nó nhảy chồm lên, phập trúng cái đáy quần ghi lại làm tôi té nằm sấp xuống đất. Hai cái răng nanh bén nhọn của nó đã xuyên thủng đáy quần. Con Vện gầm gừ, mõm của nó ghi chặt lại, giăng xé như muốn lôi tuột cái quần của tôi ra thế mới khiếp! Cũng may nhờ trời thương mấy thằng tù cải-tạo ốm đói. Chúng tôi phải chôm chia để mưu sinh. Nếu hai cái răng nanh của con Vện nhích lên vài phân định mệnh nữa thì bây giờ tôi đã trở thành quan “thái giám” là cái chắc! Tôi thét lên cầu cứu:

- “Tao bị con chó Vện tấp trúng rồi. Đèo ơi! Cứu tao với”... Đến giờ này mà hần còn hỏi đùa được:

- “Trúng chỗ nào vậy cha ?” Tôi bực, quát:

- “Nó tấp lũng đáy quần rồi, tao bị nó ghi lại, không chạy được”.

- “Chỉ tấp trúng đáy quần thôi hả”? Hần mách nước. “Tụt quần ra, dzọt cho lệ, thẳng mắc dịch”! ...

Thôi thì cùng tất biến, biến tất thông! Tôi lòn tay xuống hàng nút quần, cời thật nhanh hàng nút. Nhờ cái quần rộng thùng thình, con Vện tụt cái quần thật dễ dàng, một chân nó chặn cái ống quần, đầu giăng mấy cái thật mạnh để cái quần tuột ra khỏi cái răng nanh. Tôi chờ có thể, vừa rút chân ra khỏi cái quần rần rì là tôi phóng như bay về phía hàng cây bên bờ suối, chỉ cách đó mươi thước. tôi trèo lên cây nhanh như con sóc, chưa bao giờ tôi leo trèo nhanh như vậy. Thế là thoát nạn!

Con Vện phóng nhanh lên cây mấy lần, nhưng lần nào nó cũng bị té đau. Vì thế nó tức tối, ngồi bệt xuống đất, ngễnh mõm nhìn lên một cách hậm hực, thỉnh-thoảng, nó le cái lưỡi dài thượt liếm mép. Tôi phải lấy vạt áo che phần dưới lại, sợ nó nhìn thấy “thịt tươi” thêm nhỏ rãi tội nghiệp.

Đứng trên cây nhìn xuống mới thấy rõ hình thù con Vện, màu lông hơi vàng và có vằn như da cạp, trên lưng có



xoáy như giống chó hoang dã ở Phú-quốc. Hèn chi nó dữ dằn quá là phải! Thú thật trong suốt 13 năm quân ngũ, vui buồn đời lính bộ-binh, đôi giày saut của tôi đã từng chà xát lên các mặt-khu lưng danh của Việt cộng ở

miền tây từ Thất-Son, Mỹ-An, Sâm-Giang, Năm-Căn, Cái- Nước.. nhưng chưa có lần nào tôi phải bỏ chạy “té khói” như lần này. Kể ra thì cũng nhục thật đó!

Tôi đứng trên cây trợn mắt nhìn nó, rửa thẳm trong bụng: “May cho mày, nghe đồ chó Vện! Nếu mày gặp tao 3 năm về trước là tao vắn họng mày, làm thịt chó bảy món nhậu chơi”. Thế mới biết, chỉ sau một thời gian ngắn gọi là “lao động cải tạo”, con chó Vện đối với tôi bây giờ đã trở thành “con cạp”. Nhưng mà thôi tránh cạp chẳng xấu mặt nào! Nhìn thấy con chó Vện đang nhe nanh vuốt, hằm hừ dưới gốc cây. Đèo đứng bên kia bờ suối nói lớn:

- “Mày cứ đứng ở trên cây chờ tao qua! Đừng có tuột xuống”!

Vừa nói, hấn vừa xắn quần lên khỏi gối. Thấy hai ông quyền khắng khiu của hấn tôi nản lòng hết sức. Hấn có vẻ muốn lợi qua suối cứu bồ thật, tôi lật-đật can:

- “Thôi đi cha nội! Cứ ở yên bên đó đi! Tao nhảy xuống suối lội qua bên được mà ”. Hấn đáp có vẻ rất tự-tin:

- “Mày yên chí đi, tao có cách trị con Vện cho mày coi”. Tôi miễn cưỡng nói:

- “Thôi được, mày có tài gì thì thử cho tao coi ”.

Con Vện thấy hấn lội bì bõm băng ngang qua dòng suối. Nó rời gốc cây

đứng chực sẵn trên bờ suối, sẵn sàng vồ hấn. Đèo đứng dưới suối hai tay chống nạnh vẻ mặt tỉnh bơ. Con vện nhìn hấn lờm lờm, chân sau cào dưới cát rào rào trong tư thế chuẩn-bị vồ mồi. Tôi thấy còn phát ớn xương sống. Nhưng đèo chẳng nao-núng chút nào cả, thế mới là lạ. Bất ngờ hấn huýt sáo miệng bản nhạc ”Bác cùng chúng cháu hành-quân” một cách ung-dung. Con chó Vện vừa nghe âm điệu phần mở đầu của bài hát: đêm nay trên đường hành-quân ra mặt trận.....nó lầm tưởng hấn là phe ta nên bỏ hấn thái-độ thù nghịch, ngoe-nguẩy cái đuôi chờ “welcome đồng chí Đèo”. Mẹ kiếp sống ở miền Bắc XHCN này, đến con chó còn bị tuyên-truyền mê hoặc đừng nói chi là con người!

Đèo leo lên bờ vỗ đầu con Vện, vuốt đầu nó mấy cái. Đồng chí Vện chồm lên vật ngã hấn xuống rồi liếm cùng mặt. Thế rồi, người tù cải-tạo và “đồng chí Vện” kết thành đôi bạn sống chết có nhau từ dạo đó. Hấn ôm chặt con vện cho tôi leo xuống. Tôi vội vã lùi vô ruộng mía, lấy quần mặc



vào rồi đi kiếm con dao và cây mía. Hai đứa tôi lội trở qua bên

kia bờ suối, con chó Vện cũng lội suối qua theo. Ngồi dưới bóng cây chia nhau từng lóng mía. Tôi chỉ ăn 2 lóng, phần còn lại của hấn vì Đèo thèm ngọt. Còn tôi, tôi thèm thứ khác hấp dẫn hơn nhiều. “Thịt ! Thịt! Thịt!”...

Tôi nhìn con Vện tưởng tượng đến đĩa “rựa mặn” đang bốc khói làm tôi thêm đến nhều nước miếng. Bất chợt, con Vện ngược lên nhìn tôi. Bốn mắt âu-yếm nhìn nhau...tóc khói. Hình như cái giác-quan thứ sáu của nó, nhìn thấy ý đồ bất chính của tôi và báo cho nó biết rằng: “coi chừng thằng cha tù ốm đói này, hấn sẽ thịt mình đấy”. Vì vậy con Vện chỉ quần-quít bên cạnh anh Đèo và lúc nào cũng đề cao cảnh giác với tôi. Cứ mỗi lần tôi xấp lại gần định làm quen là nó đứng dậy đi chỗ khác chơi và nhìn tôi với tư thế sẵn sàng chiến đấu.

Cách đấy ba hoặc bốn tháng gì đó. Tên thiếu-tá Khoát -trại trưởng- có tuyên-bố một câu làm cả trại hồ-hởi. “Trại ta có kế hoạch nuôi lợn, cung cấp thịt tươi, cải thiện bữa ăn để các anh có đủ sức thâm canh, tăng năng xuất, chuẩn bị trồng sản đại trà”. Thế là cả trại thi đua vào rừng đốn gỗ dựng trại chăn nuôi. Và chỉ trong vòng hai tuần lễ, ba cái chuồng nuôi lợn được cất xong bên cạnh bờ suối, đối diện với nhà bếp của ban chỉ huy trại. Nhưng, tên Quang chỉ mang về một cặp heo mọi, bụng ỏng, đít teo, mỗi con cân nặng khoảng 5 kí là cùng. Thế là, một anh tù cao niên ở lán 2 được giao cho nhiệm-vụ “chăn lợn”. Mỗi ngày anh có nhiệm-vụ mang một cái xô vào nhà bếp cán-bộ trại, gắp tên trung-sĩ Kây để nhận com thừa, canh cặn mang về chuồng nuôi lợn. Không biết nuôi bằng cách nào mà cặp heo mọi càng ngày càng gầy nhom. Ngược lại trông anh càng ngày

càng tròn trịa ra. Đêm hôm kia, chuồng nuôi lợn xảy ra chuyện rừng rợn, khó tin nhưng có thật, là hai con heo mọi bị bầy chuột rừng moi ruột cho đến chết. Nhờ vậy, trưa hôm sau, cả trại được ăn com trắng với thịt heo kho với nước muối. Gần hai tháng nay, chúng tôi mới được ăn một chén com trắng và một miếng thịt heo to bằng 2 lòng tay út, cho đến bây giờ miếng tôi vẫn còn tóm tép thịt tươi.

Chúng tôi lần lượt chuyển hết mớ nửa về trại, con Vện đưa chúng tôi về đến tận cổng trại. Và từ đó, nó trở nên người bạn trung-thành với anh Đèo. Sáng nào nó cũng nằm chờ trong bụi cây gần cổng rồi lẻo đẻo theo chúng tôi vào tận rừng sâu đốn gỗ. Có mấy lần tôi định thịt nó, nhưng Đèo cương-quyết ngăn cản. Hấn nói :

- “Mày muốn thịt con Vện này thì phải bước qua xác chết của tao”!

Nửa năm sau đó, những dãy nhà khang trang bằng gỗ được dựng lên chung quanh ban chỉ-huy trại 6 đều do công sức của những người tù cải tạo. Nhưng gỗ và nửa càng ngày càng khan hiếm, chúng tôi phải đi xa hơn, có khi phải đi băng qua thung lũng phía sau trại, lội vào khu rừng già dưới chân núi bên kia, gần nông trường Bản-Hèo để kiếm gỗ.

Thế rồi một hôm. Lần đầu tiên chúng tôi đi theo con đường mòn băng qua thung-lũng vào lúc hừng đông sáng để kiếm gỗ làm đòn tay. Khi những tia sáng mỏng manh, màu vàng nhạt, như

cổ xuyên thủng làn sương mai trắng đục bao phủ cả khu rừng, nắng tạo thành những chùm ánh sáng lung linh, huyền ảo. Hai đứa tôi lặng lẽ tiến khá sâu trong khu rừng rậm rạp, cây cối hoang vu, còn con Vện biển đi đường nào không biết. Tiếng suối chảy róc rách khi len lỏi qua những gành đá



rong rêu, hòa cùng muôn ngàn tiếng hót líu lo của bầy chim rừng, trôi lên bản hợp tấu đầy sức quyến rũ của núi rừng Tây Bắc, thoang thoang

đâu đây mùi hương nhẹ nhàng tỏa ra từ những đóa phong lan nép kín sau những thân cây cổ thụ, pha lẫn mùi hăng hắc của lá rừng ẩm mốc.

Tiếng gió lướt trên những tàn cây rừng xào-xạc, mang theo cái lạnh tái tê từ dãy núi đá chập chùng của rừng Hoàng-Liên-Sơn thổi về. Gió lay những giọt sương mai đọng trên lá cây rừng, sương rơi nhẹ nhàng trên mái tóc, trên vai áo làm tôi thấm lạnh. Đang mơ-màng trong cái không gian liêu trai và cái tĩnh lặng mông lung ấy.....

Bỗng một tiếng thét chói tai của Đèo đang đi phía trước, làm bầy chim rừng cũng phải giật mình bay tán loạn: “Con mẹ nó! Coi chừng vắt nái! Chạy khỏi khu rừng này ngay!” Vắt nái là một loại vắt màu xanh lá cây, nhỏ hơn đầu đũa một chút và chiều dài chỉ hơn một phân rưỡi, khiếp nhất

là khi nó có chứa nên đặt cho nó cái tên là “vắt nái”. Khi đánh được hơi người là nó giương lên như cây “anten” rồi búng mình lên như cái lò-so, bám vào đầu vào cổ người, thú vật hút máu một cách êm thấm, chén no rồi tự động rút ra, máu từ vết cắn đó chảy ra không ngừng, chỉ có nhai cỏ mục đắp vào vết cắn là tạm cầm máu được. Có nhiều anh bạn bị nhiễm trùng, vết cắn bị ngứa ngáy, lở loét tròn bằng đồng tiền, nhức nhối tàn bạo. Hai đứa tôi vội-vàng lội qua con suối cạn, tìm khoảng đất trống trải để soát lại đầu cổ, lòi ra cũng được 4, 5 con vắt xanh.

Bỗng có tiếng khèn réo rắt trầm bổng, văng vẳng từ đâu đưa tới, âm thanh ai oán não nùng như khóc như than. Tiếng khèn trôi bèo bọt trong làn sương mai trắng đục. Tôi tò mò rủ Đèo đi ngược lên thượng nguồn con suối để tìm người thổi khèn.

Đó là cụ già thuộc bộ tộc Thái đen với mái tóc trắng phau, chòm râu bạc thả lỏng phất phơ trong gió. Ông vận bộ quần áo cộc màu chàm đang ngồi dưới một gốc đại thụ, chùng đã mọc rễ cả trăm năm, cành lá sum sê, vỏ cây sần sùi phủ rêu xanh, những rễ phụ và dây leo bện nhau bám chặt chịt vào thân cây. Cách đó mười thước là 2 thanh niên để lưng trần đang cuốc một hố đất. Thấy có người đến ông lão ngừng thổi khèn, ngược mắt nhìn chúng tôi, hỏi:

- “Mấy ông đi đón gỗ cho trại cải-tạo đây à”? Ông cảnh báo: “Khu rừng

này có rất nhiều rắn độc, mấy ông phải cẩn-thận! Cách đây mấy hôm, một người trong bản bị một con rắn cạp nia mổ chết rồi đấy!” Tôi nói:

- “Cám ơn cụ đã chỉ bảo, chúng tôi sẽ hết sức đề phòng”!

Đèo phì cười khi nghe cụ gọi mình bằng ông, hấn nói:

- “Tôi là Lê Xuân Đèo, gọi tôi là Đèo được rồi! Thế còn cụ ?

- “Tôi tên Phạm công Trùng”. Ông lão buồn rầu than thở: “Nhà tôi bị ốm nặng sắp chết đến nơi rồi, các anh ạ”! Ông chỉ hai thanh niên, tiếp: “Chúng nó đang đào huyệt, chuẩn bị chôn mẹ chúng đấy”!

- “Thưa cụ, bà cụ bị mắc chứng bệnh gì vậy”? Đèo hỏi. Ông cụ thở dài nói:

- “Nhà tôi bị bệnh kiết-ky đã hơn hai tuần nay! Uống đủ loại cây cỏ nhưng không thuyên giảm, đang nằm thoi thóp trên giường, chờ chết đấy, các anh ạ”! Đèo nghe ông cụ nói xong. Hấn suy nghĩ trong giây lát rồi nắm tay tôi, kéo ra bờ suối:

- “Tao muốn cứu bà cụ! Mà nghĩ sao”? Tôi trợn mắt nhìn hấn hỏi:

- “Mày lấy cái gì cứu bà cụ chứ ”?

- “Nói cho mày biết, tao còn cất dấu được 10 viên “Reostop”, chôn dưới sạp nứa của tao ngủ”. Đèo lấy ý kiến tôi lần chót. “Mày thấy tao có nên giúp họ không ”? Tôi nói:

- “Việc này có liên quan đến sinh-mạng của mày! Tự quyết-định đi, đừng hỏi tao lời thôi”.

- “Tao quyết-định cứu họ!” Đèo trả lời một cách dứt khoát. “Thấy người sắp chết mà không cứu là đắc tội với Trời Phật rồi! Hơn nữa tao muốn làm rõ cái bản chất và truyền thống tốt đẹp của người lính VNCH cho đồng bào miền Bắc thấy rõ điều này”!

Nghĩ sao làm vậy. Đèo trở lại chỗ ông cụ, nói:

- “Ngày mai cũng vào giờ này cụ đón chúng tôi tại đây để nhận 10 viên thuốc “con nhộng” chuyên trị kiết lỵ đem về cho bà cụ uống”.

Ông cụ nghe đến thuốc “con nhộng”, mắt cụ ngời sáng tia hy-vọng và cảm-động đến rơi nước mắt! Cụ bảo 2 người con trai vào rừng đốn gỗ đòn tay cho chúng tôi, rồi mời chúng tôi về bản làng gần đó soi nước trà xanh. Căn nhà sàn của gia-đình cụ gồm ba gian, nằm trong bản Thái, cách bờ suối đó chừng 200 thước. Căn nhà sàn khá cao để tránh thú dữ nhất là đàn chó sói thường hay kéo vào bản, bắt gia súc.

Đặc điểm những căn nhà sàn của dân tộc thiểu số như Thái, Mường, Mông...cùng có một loại kiến trúc



như nhau là không dùng đinh, tất cả đều được liên-kết với nhau bằng những con sỏ gỗ và lạt buộc, sàn nhà được nối kết với nhau bằng những cây nứa giả được đập dập ra để lót sàn. Leo lên mấy bậc thang gỗ ọp ẹp, thấy ngay bà cụ đang nằm trên cái chõng tre đặt ở góc nhà, trùm chăn đến cổ. Bà cụ gầy lắm, tôi chỉ thấy cái mền bông màu đỏ phấp phồng theo nhịp thở thoi thóp, mỏng manh như sợi chỉ mảnh treo chuông. Sau khi uống xong chung trà xanh, thì hai con trai của cụ cũng về tới nơi. Thấy mặt trời lên thấp thoáng ngọn cây, chúng tôi xin từ giả ra về. Cụ đi trước dẫn đường, dùng dao vạt vào thân cây rừng để đánh dấu cho chúng tôi biết đường trở lại. Tới bìa rừng, họ chuyển 6 cây gỗ làm kèo lên vai hai đứa tôi và chúng tôi từ giả nhau từ đấy. Con Vện đi sục sạo ở đâu đó trong khu rừng cũng vừa chạy trờ tới, mõm ngoạu một con chuột lông màu xanh xám khá to.



Làm quà tặng anh bạn Đèo. Trước khi trở về trại, Đèo ra bờ suối làm thịt chuột cách thành thạo, rồi dùng lá chuối rừng gói lại cẩn thận, bỏ vào trong túi quần mang về trại.

Buổi trưa Đèo lên ra khu nhà bếp nước một cách vội vã, khi nào có chiến lợi phẩm hăn cũng chia cho tôi một nửa.

Đêm hôm đó, đợi mọi người ngủ say sau một ngày làm việc cật lực. Đèo đào một lớp đất mỏng dưới ngay chỗ nằm, lấy ra một chai thuốc

“Reostop” còn đủ 10 viên rồi dấu dưới gói.

Sáng hôm sau, chúng tôi trở lại vùng này, tiếp tục đốn gỗ làm kèo nhà. Lần theo vết dao đánh dấu trên thân cây, hai đứa tôi trở lại chỗ cũ rất dễ dàng. Đến chỗ hẹn, chúng tôi thấy ông cụ đang ngồi dưới bóng cây cổ thụ, chờ chúng tôi tự bao giờ. Đeo thân mật đặt cái lọ thuốc “Reostop” vào tay ông cụ rồi chỉ cách dùng. Ông cụ vừa mừng vừa cảm động đến nỗi nói không nên lời. Trước khi chia tay nhau, ông cụ dặn dò:

-“Tụi bộ đội của đoàn 776 thắng nào cũng ác ôn hết ! Các anh phải cảnh giác chúng nó đấy!

Khoảng một tuần sau đó. Chúng tôi trở lại vùng này kiểm gỗ, nhìn thấy cái huyết đã được lấp đất lại bằng phẳng, cỏ dại đã bắt đầu bén rễ và chúng tôi biết chắc bà cụ đã được cứu thoát khỏi bệnh kiết lỵ. Người tù Lê xuân Đèo đã hoàn thành công tác “dân vận” một cách xuất sắc bằng chính mạng sống của chính mình. Vì 3 tháng sau đó, anh từ giả cuộc đời vì bệnh kiết lỵ vì không có thuốc chữa cho chính bản thân mình.

Bệnh kiết lỵ, tiêu chảy và sốt rét rừng là 3 căn bệnh rất phổ biến trong các trại tù cải tạo ở miền Bắc XHCN . Một người bạn cùng đơn vị là cựu thiếu tá Trần Sỹ cũng gởi năm xương tàn tại một trại tù khác vào năm 1978 vì bệnh kiết lỵ và rồi còn biết bao nhiêu người khác nữa? Trước khi

chuyển trại từ trong Nam ra ngoài Bắc, chúng tôi dự trữ khá nhiều thuốc chuyên-trị về các bệnh nguy-hiểm này và nhất là trụ sinh để phòng thân. Nhưng sau khi chuyển đến trại 6 Khe-Thấm, một người tù cải tạo tên PHẠM THÀNH K. đã đâm sau lưng chiến sĩ, anh ta bàn kế-hoạch chuyển trại giả với tên thiếu tá Khoát, trưởng trại, để lấy điểm.

Vào một buổi sáng tinh sương, trong lúc mọi người chuẩn bị xuất trại lên đường đốn gỗ, bỗng có tiếng keng dồn dập khác thường, đích thân cán bộ quản giáo đến từng lán, đôn đốc mọi người khăn-trương đến sân cỏ để nghe Thiếu tá Khoát –trưởng trại- ban hành lệnh hành-quân chuyển trại và mọi người được thông báo chỉ còn một tiếng đồng hồ để chuẩn bị hành-lý cần thiết đem theo người. Vì quá vội-vã, nên Đèo không kịp đào lấy 10 viên thuốc “Reostop” chôn dưới sạp nứa, ngay chỗ anh nằm.

Tại sân đá bóng của xã, trong khi ngồi chờ đợi xe vận tải đến chở đi một trại tù cải-tạo khác, bọn quản giáo và quản chế yêu cầu tất cả tù cải tạo”bày hành lý bán chợ trời”- tiếng lóng- một hình-thức kiểm soát hành-trang của tù cải-tạo để hỏi của. Sau đó chúng phân tán chúng tôi đứng riêng rẽ chừng nhóm nhỏ vài ba người, tù cải tạo còn phải trải qua một màn “thoát y vũ” bắt buộc dĩ để lục soát quần áo tù. Thế là, sau khi tịch thu toàn bộ số được phẩm của anh em mang từ trong Nam ra, chỉ còn sót lại 10 viên “Reostop” của Lê xuân Đèo. Sau đó bọn tù cải

tạo chúng tôi mặt mày tiu-nghiu trở về lán trại cũ, tiếp tục lên rừng đốn gỗ. Tên thiếu tá Khoát và tên tù phản-bội P.T.K. mặt mày hớn hờ vì chuyển này thắng lớn...

Bọn cán bộ trại đem số thuốc tây này ra Hà-nội và tỉnh Hoàng Liên Sơn bán lại cho các con buôn rồi thay vào đấy một loại thuốc dôm trị bá chứng tên “Xuyên tâm liên” để trị bệnh cho bọn tù. Đến năm 1982, nhà nước cộng-sản khám phá loại thuốc này có độc tố phá vỡ tế-bào não, tim và thận nên cho ngưng sản-xuất thì đã muộn. Không biết có bao nhiêu tù cải-tạo sống dở, chết dở vì uống phải loại thuốc này.

Vào mùa thu năm 1977, bạn Lê- xuân-Đèo không may vướng phải chứng bệnh kiết lỵ hiểm nghèo. Sang đến tuần lễ thứ hai, người anh cứ khô héo dần như cây khô thiếu nước, gầy đến nỗi chỉ còn da bọc xương, rồi nằm liệt giường, tiêu và đại-tiên một chỗ. Mỗi ngày viên y công phát cho vài viên “xuyên-tâm-liên” và một bát cháo loãng như nước cơm chắt, tiêu chuẩn trừng phạt những người tù cải-tạo bị ghép vào tội “chây lười lao-động”.

Qua đến đầu tuần lễ thứ ba, người anh tóp xẹp như bộ xương cách trí được bọc lại bằng một lớp da nhẵn nheo màu xám xịt, đôi chân gầy guộc như hai thanh nứa, sờ vào lạnh ngắt như đồng. Anh chỉ còn thờ thoi thóp, máu hình như bắt đầu đông lại trong các động mạch, đôi mắt thất thần mở trao

tráo trong hai cái hốc mắt lõm sâu. Đến buổi chiều anh lên cơn mê sáng, gọi tên vợ, tên con, rồi khóc rung rức bằng những hạt lệ khô. Tối hôm đó, tôi ngồi bên cạnh anh cho tới giờ keng đổ, tôi bỏ mũ xuống cho anh, trước khi trở lại chỗ nằm.

Kỳ lạ quá! Nửa đêm về sáng tiếng cú rúc liên hồi trong một lùm cây nào đó, ngay phía sau lán 3 như tiếng gọi của thân chết lớn vờn đầu đây, làm tôi rùng mình. Gió từ dãy Hoàng-Liên-Sơn thổi về ào ào làm rung chuyển cây rừng, làm tóc mái tranh nửa, gió thổi bật cánh mấy cái phen cửa...

Trong cái không gian lạnh lẽo ấy, vang lên những tiếng gáy khò khò khi trầm, khi bổng, có tiếng ngáy cao vút như giọng nam “tenor”, những tiếng nghiêng răng tèo tẹo, tiếng trở mình của bạn nào đó trên cái sạp tre ọp ẹp vang lên kéo kẹt, tiếng mớ ngủ lẫn tiếng thở dài nảo nuốt, đôi khi có anh nằm mơ đang đánh nhau với Việt cộng, tiếng hét của anh đánh thức cả lán dậy: “Điều hâu, Điều hâu! Đại Bàng nghe rõ không trả lời! Việt cộng tràn ngập căn cứ hòa lực rồi! Rót pháo xả lảng! Nổ chụp trên đầu chúng tôi! Lẹ lên đi mấy cha” và tất cả âm thanh đó quyện vào với nhau hợp thành một “bi trường khúc” đầy ấn tượng sâu sắc trong lòng người tù cải-tạo.

Bỗng tôi nghe tiếng con Vện tru từng chập bên bờ suối, tiếng tru buồn thê thảm, kéo dài lê thê trong đêm trường tĩnh mịch. Tôi mệt mỏi ngủ thiếp đi từ lúc nào cũng không hay, cho tới khi

tiếng keng báo thức vang lên đánh thức mọi người dậy để chuẩn bị một ngày lao động khổ sai. Tôi nghe cả lảng hoảng hốt thét lên :”Đèo chết rồi! Đèo chết rồi”!

Tôi ngồi bật dậy như cái lò so, nhìn sang chỗ Đèo nằm. Hai cái chân như hai thanh nửa già cỗi, khô khốc, buông thòng xuống đất, bị gió thổi luồn dưới sạp ứa đang đông đưa, còn thân người của hắn nằm ngất ngưỡng trong mũ. Tôi vội vàng chạy đến, vén cái mũ lên. Tôi thấy đôi mắt của anh mở trợn trừng, hai giọt lệ khổ đau chắt chiu từ một kiếp người bị đẩy dọa trong tận cùng đáy hỏa ngục, ứa ra từ trong hai hốc mắt sâu hoắm còn đọng lại chưa khô, hình như anh mới từ giã cuộc đời cách đây không lâu. Tôi lấy tay vuốt mắt người bạn tù...

Một cái chòi lá đơn sơ được vội vã dựng lên, chỉ có mỗi mái nửa gần khu rừng sần, bên cạnh con suối cạn, phía sau ban chỉ-huy trại. Bốn cái cọc gỗ đóng xuống đất chính giữa căn chòi, hai khúc gỗ gác song song với nhau bên trên, vừa đủ kê một tấm ván mỏng. Thi hài của Đèo trong bộ quân-phục Biệt-động-quân đã bạc màu rách toí tả, loang lổ những vết máu khô vì tai nạn lao-động. Tôi phủ kín hình hài của anh bằng cái mền màu đỏ. Toán mộc lo đóng quan tài, tôi trong bộ phận đào huyệt còn có Trương-Đặng-Sỹ và Nguyễn-Minh-Thanh... Chỗ anh nằm an nghỉ dưới bóng cây cổ thụ dưới chân đồi bên cạnh dòng suối, cách trại khoảng 2 cây số. Đến xế

chiều, mọi việc đã hoàn tất. Sau khi tắm liệm cho bạn Đèo xong, chúng tôi trở về trại, không ai được ở lại qua đêm để canh giữ xác của anh.

Đêm đó có lẽ là đêm dài nhất trong 8 năm tù cải tạo của tôi. Vừa chợp mắt là tôi thấy đôi mắt của anh còn mở trợn trừng... Quá nửa đêm về sáng. Bỗng nghe có tiếng chó sủa, tiếng gầm gừ cắn xé lẫn nhau thật dữ dội, tiếng tru tréo từ phía bìa rừng vắng vắng đưa về. Hình như chúng đang tranh ăn thì phải. Điều này đã làm tôi phập-phồng lo sợ, không biết chuyện gì bất hạnh sẽ xảy ra cho anh Đèo. Tôi thầm cầu nguyện với ơn Trên đừng để bày chó rừng tha xác của anh đi!

Trời vừa tờ mờ sáng. Sau tiếng keng báo thức vào lúc 6 : 45 tôi đã thức dậy, cuốn mùng mền, rồi vội vã đi về phía cổng trại. Tên lính canh cho phép tôi xuất trại, ra bìa rừng thăm xác bạn. Tôi lật đặt bước vào cái chòi lá, cái quan tài của Đèo được ghép vội vã bằng 6 tấm ván mỏng manh bị đẩy xô lệch trên hai cái thanh ngang, suýt chút nữa thì đổ xuống đất, cái nắp áo quan sẽ bung ra ngay. Sau khi đẩy cái áo quan lại cho ngay ngắn, tôi bước ra bên cạnh quan-sát hiện trường. Cả một vùng cỏ dại chung quanh cái chòi bị ngã rạp xuống, loang lổ vết máu và lông thú. Tôi đoán không sai, tại ngay chỗ này, đêm qua đã xảy ra trận ác đấu quyết-liệt giữa bày chó rừng, tranh xác anh Đèo để tha vào rừng. Có lẽ đánh được hơi người quen thuộc, con chó Vện đang nằm bất

động gần đó, nó ngược đầu lên nhìn tôi, cố gắng chống hai cái chân trước xuống đất, gượng lết về phía tôi, nhưng được vài bước rồi quỵ xuống, mồm rên ư ừ...vì đau đớn. Tôi vội chạy đến ôm chầm lấy nó vào lòng. Con Vện liếm vào mặt tôi một cách triu mến, rồi một lần, nghèo đầu trên vai tôi. Đặt nó nằm xuống đất để quan sát: con mắt bên phải bị lột một mảnh da, còn bên bên mắt, cái chân trước bị tấp gãy xương và cái đuôi sau bị ngoạm mất một miếng thịt to, vết thương còn rỉ máu âm ỉ. Tôi vô cùng xúc động nhìn nó một cách cảm phục và thương mến.

Thật vậy, không một ai có thể ngờ rằng con chó Vện đã liều mạng sống của nó tả xung, hữu đột, quyết đấu một mất một còn với cả một bày chó rừng hoang dại để bảo vệ cái xác thân của Lê Xuân Đèo, người bạn của nó, đang nằm trơ trọi giữa bày dã thú. Đối với tôi con chó Vện là hiện thân của một dũng-sĩ, tuy mang hình hài của loài thú 4 chân, nhưng có một trái tim rất “người” dám vì nghĩa quên mình, chiến đấu đơn độc, không lùi bước trước kẻ thù. Tinh thần quyết đấu của con chó Vện, như một lời nhắc nhở đầy khí-phách với đồng loại của nó: “Tụi bay muốn làm thịt Lê xuân Đèo phải bước qua xác chết của tao”!

Tôi bế con Vện ra bờ suối, khuat sau đám sắn non, rửa vết thương còn đầm máu của nó mà ứa nước mắt. Con vện liếm bàn tay tôi một cách thân ái. Tôi thì thầm bên tai nó: “Nằm đây chờ tao, lát nữa tao trở

lại tìm cách đưa mày về nhà chủ của mày"!... Tôi đứng dậy lui gót, nhìn trong ánh mắt lưu luyến của nó và khi nó đưa cái chân trước quào quào một cách yếu ớt trong không khí như những cái vẫy tay chào vĩnh-biệt, khiến tôi có cảm tưởng hình như nó muốn trời trần điều gì đó với tôi chẳng ? Tôi từ giã nó, trở vào trại để cùng với anh em lo việc mai táng Lê Xuân Đèo. Toán chung sự có 5 người: Minh, Thanh, tôi và 2 bạn tù nữa. Đúng 8 giờ sáng chúng tôi đẩy cái xe cải-tiến cũ kỹ đi ngang qua ban chỉ-huy trại, gặp tên trung-úy Quang, lùn tịt, ngoắc chúng tôi dừng lại, nói : "Này nhớ đấy nhé! Giữ cái áo quan lại dành cho những người kế tiếp. Các anh phải biết bảo-vệ tài sản XHCN đấy! Sẽ không có cái áo quan thứ hai đâu"!...

Sau khi đặt quan tài của Lê Xuân Đèo lên xe cải tiến. Hai anh cầm còng, tôi và Minh, Thanh phụ đẩy. Chiếc xe từ từ lăn bánh trên con đường đất gồ ghề còn ẩm hơi sương. Hai cái bánh xe khô nhót, một cái nghiêng bên này, một cái nghiêng bên kia, phát ra những tiếng cọt két rên rĩ một cách mệt nhọc, đau khổ. Hai anh bạn phía trước gồng mình ấn cái còng xe xuống, còn tôi và Minh, Thanh vừa đẩy vừa nâng phần phía sau xe lên vì sợ hai cái bánh xe bung vành văng ra khỏi cái xe cải tiến bất cứ lúc nào. Chúng tôi phải đẩy cái xe tang lăn qua 3 cái dốc cao mới đến bờ suối.

Sau vài phút nghỉ giải lao, chúng tôi cùng nhau kê vai, khiêng quan tài lên

lưng chừng đồi, chỗ an giấc ngàn thu của anh, rồi chia nhau vô rừng kiếm dây rừng bện lại như hai sợi dây thừng. Đặt quan tài lên hai sợi dây đó rồi mỗi người nắm một đầu dây, thả từ từ xuống đáy huyết. Xong rồi, chúng tôi lấp đất lại, vun thành một nấm mộ đơn sơ. Năm anh em đứng



trước mộ, cúi đầu mặc niệm mà trong lòng thôn thức, bồi hồi. Tôi hái một ít hoa rừng đặt lên nấm mộ của bạn. Bạn Nguyễn-Minh-Thanh cảm khái làm một bài thơ để tưởng nhớ bạn Lê- Xuân-Đèo, người bỏ cuộc giữa đường:

"NĂM MỎ HOANG"

*Một nấm mồ hoang cảnh lạnh lùng
Lơ thơ cỏ úa lá chiều rung.
Quạnh hiu vắng vặc vặc quanh mộ.
Rên rĩ bày ve tiếng náo nùng!*

*Gởi xác ồm nom tận chốn này.
Bao la rừng rú suốt trời mây.
Người đi vĩnh viễn đã yên phận.
Ngàn dặm người thương đâu có hay!*

*Sương khói hoàng hôn cuối một đời.
Công danh phú quý lá vàng rơi.
Than ôi! Thành bại đều chung cuộc.
Tuần tự rồi ai cũng thế thôi!*

Trên đường về trại, khi đi đến gần ban chỉ huy, tôi tách rời anh em, lên vào khu rừng sấn, ra bờ suối kiếm con Vện. Tôi vô cùng sững sờ nhìn thấy con Vện bị ai đó treo ngược đầu xuống đất, bốn chân bị căng ra, buộc

chặt vào hai cái cọc gỗ, cổ bị cắt tiết, máu đỏ nhỏ từng giọt xuống cái chậu bằng thau đặt dưới đất. Tôi quì xuống nâng đầu của nó lên, cả thân hình con Vện khẽ run lên lần cuối cùng, rồi duỗi thẳng ra bất động. Cái chết đau đớn của nó làm tôi rớt nước mắt. Tên trung-sĩ Kây đứng sau tôi từ lúc nào cũng không hay. Hấn lên tiếng làm tôi giật mình.

-“Trong giờ lao-động, anh ra đây làm gì thế”?Tôi nhanh trí đáp:

- “Vừa mới mai táng anh Lê-Xuân-Đèo xong, ra suối rửa chân tay.” Hấn nói:

- “Tôi nhờ anh giúp hộ một tay”. Tôi hỏi

- “Được, việc gì thế”? Hấn nói như ra lệnh:

- “Anh tháo dây, mang con cây này về nhà bếp cho tôi”.

Nói xong, hấn mang cái thau tiết đi trước. Tôi tháo sợi dây rừng, ôm con vện vào như ôm thi thể một chiến hữu vừa nằm xuống sau một trận đấu... Tôi thất thểu ôm xác con vện vào khu nhà bếp mà lòng quặn đau!

Hôm sau được phân công làm vệ sinh khu nhà bếp, tôi nhặt những mảnh xương vụn của con Vện, đặt vào những tấm lá chuối, gói lại cẩn thận. Nhân lúc đi rừng đốn gỗ, tôi ghé thăm mộ bạn Đèo, rồi dùng dao đào một cái hố nhỏ, chôn bộ hài cốt của con Vện,

nằm bên cạnh bạn Lê-Xuân-Đèo cho có bạn.

Bắt đầu từ cuối tháng chạp kéo dài đến tháng giêng năm sau. Núi rừng Hoàng-Liên-Sơn bầu trời âm-đạm và rét mướt, mưa bụi giăng giăng khắp nơi gần như bất tận. Mỗi buổi chiều, người tù trùm chăn kín mít, ngồi co ro trong lán, nhìn những cơn mưa bụi bay bay trong hoàng hôn, ai nấy đều chạnh lòng nhớ quê hương, nhớ cha, nhớ mẹ, nhớ vợ con da diết...Gọi là mưa bụi vì lượng nước mưa quá yếu không thể rơi thẳng xuống đất, bị gió thổi bay đi, tóa ra thành những cơn mưa bụi. Bước sang tháng giêng. Hạt nước mưa kết tinh lớn hơn một chút có thể rơi thẳng xuống mặt đất, nhưng bị gió tạt nghiêng nghiêng tạo thành những cơn mưa phùn báo hiệu đất trời sắp giao mùa. Sợi mưa phùn mong-mạnh như sợi tóc rối, đan nhau thành những màn nước trắng đục, giăng kín núi rừng, đồng ruộng, thung lũng, sông hồ...Trời đất nhạt nhòa trong những cơn mưa phùn dai dẳng, kéo dài lê thê trên những vùng đất khô. Trong bầu khí ẩm thấp ấy, cây cỏ đang âm-thầm nẩy lộc, đâm chồi, chờ nôi dậy tung bừng khi mùa xuân đến. Chỉ tội cho bọn tù cải tạo phải lao-động khổ sai trong rừng sâu, tay chân tê cóng vì đói và lạnh đến rét run.

Thượng tuần tháng 2 năm 1978. Trại chuẩn-bị ăn mừng Tết Nguyên Đán Mậu Ngọ vài ngày sau đó . tôi được phân công vào đồi cắt lá dong dùng để gói bánh chưng. Lá dong thường mọc hoang ở những

vùng ẩm ướt. tôi đi vào rừng lang thang trong thung lũng một mình để tìm lá dong. Tôi nhớ quá anh bạn Đèo và con chó vận thân thương.

Mới hừng đông sang mà tôi đã nghe tiếng chiêng, tiếng trống vang lên rộn rã từ bản làng của dân tộc Thái Đen. Động tính hiếu kỳ tôi lần theo con đường mòn dọc theo con suối chảy róc rách để đi sâu vào bản Thái. Ô hay! Trước mắt tôi là cả một rừng hoa màu trắng tinh khiết như hoa bưởi mà tôi chưa từng thấy bao giờ. Từ những thân cây uốn khúc dù bám vào vách núi đá cheo leo vẫn trổ những chùm hoa trắng muốt, hoa nở rộ khắp núi rừng, dọc theo suối, hoa có năm cánh, nhụy màu hồng, gân màu tím tím. Mỗi cơn gió nhẹ nhàng lướt thoảng qua khu rừng là những cánh hoa rung lên như hàng vạn cánh bướm đang vỗ cánh chấp chới trong không khí.

Tôi đi lần theo con đường mòn tìm gia-đình cụ Trùng không mấy khó



khăn. Tôi đoán, hôm nay là ngày hội làng thì phải. Trước sân nhà của cụ các bếp đồ lửa, rục than hồng, họ có mười tám hai phái, phái nữ ước ăn, còn phái nam cụ dân tộc như thói quen, trông... rất vui nhộn. Thấy tôi đường đột bước vào sân, tất cả đều dừng tay nhìn tôi trân trối. Chỉ cần nhìn thấy bộ đồ rằn ri của tôi đang mặc, họ đã biết tôi là ai

rồi. Một thiếu phụ chạy đến cầu thang, lên tiếng gọi.

- “Bố ơi! Có thằng lính ngự nó xông vào nhà mình này! Con tông cổ nó đi nhé”? Có tiếng quát vọng xuống:

- “Khách quý nhà mình đây! Đừng hỗn láo con ạ”!

Đứng trên cầu thang nhìn thấy tôi, cụ Trùng có vẻ mừng lắm. Cụ quay vào trong căn nhà sàn gọi bà cụ ơi ới:

- “Bà này, theo tôi xuống đây nhanh lên”!

Cụ vội vàng chạy xuống cầu thang trước, cụ bà nổi gót theo sau. Cụ ôm chầm lấy tôi, trước con mắt ngơ ngác của mọi người. Cụ Trùng nói với vợ:

“Bà còn sống đến ngày hôm nay là nhờ người tù cải tạo này đây”! Tôi vội vàng đính chính ngay:

- “Không phải tôi cứu bà cụ đâu. Anh Lê- Xuân- Đèo đấy cụ à ”!

Cụ Trùng vỗ trán một cái thật mạnh nói:

- “À, tôi nhớ ra rồi! Anh Lê Xuân Đèo đâu ”? Tôi buông thòng một câu:

- “Đèo chết rồi”! Cụ Trùng bàng hoàng trong giây lát rồi hỏi gần:

- “Bọn quân giáo đánh chết anh Đèo phải thế không ”?

- “Không phải vậy, anh Đèo chết vì bệnh kiết lỵ”? Bà cụ nói:

- “Tôi thoát khỏi bệnh kiết lỵ là nhờ 10 viên thuốc “con nhộng” của anh ấy biếu! Sao anh Đèo không dùng thuốc ấy mà chữa bệnh cho mình nhỉ”?

Tôi buột lòng phải thú thật nói:

- “Đó là 10 viên thuốc cuối cùng mà anh Đèo đã biếu cho cụ”.

Bà cụ nghe tôi nói vô cùng xúc động, giọng run run:

- “Anh Đèo đã hy-sinh cái mạng của mình để cho tôi được sống! Thế mới rõ trắng đen, đồng bào dân tộc chúng tôi ở ngoài này đều bị lũ chúng nó bùng bít, tuyên truyền lừa bịp cả! Chúng nó còn bảo “lính ngự” các anh là ác lắm! Mổ bụng, moi gan người ăn sống, uống cả máu tươi! Bọn chúng nó ngậm máu phun người giỏi thật đấy!”

Đám thanh niên nghe bà cụ nói xem chừng đã hiểu biết mọi chuyện, họ bỏ hẳn thái độ thù nghịch khi vừa mới gặp tôi. Một anh bạn trẻ đến nắm tay tôi mời mọc rất chân tình:

- “Anh ở lại dùng cỗ với chúng em nhá! Hôm nay mới bắt đầu mùa lễ hội “Kin- Chiêng-Bok-May” của dân tộc Thái chúng em”. Tôi hỏi:

- “Mùa lễ hội Kin-Chiêng-Bok-May là lễ hội gì vậy”? Cụ Trùng giải thích:

- “Đó là ngày “Hội Hoa-Ban” trên vùng cao Hoàng-Liên-Son để đón mùa Xuân đến. Hoa-Ban chỉ nở rộ vào tiết lập xuân, phủ trắng cả núi rừng trên các bản Thái. Đặc biệt của loài hoa này là màu trắng, tượng trưng cho sự trong trắng, tinh khiết của tình yêu và hạnh-phúc lứa đôi. Một chút nữa đây, sau khi ăn uống no say, bọn họ sẽ chạy vào hái những hoa ban thật đẹp tặng cho nhau làm quà. Mấy cô gái sẽ thay đổi xiêm y, đầu chít khăn “piêu”, có đôi hàng cúc hình bướm trên chiếc áo cóm, thêu tua ở vai, cái quần “sin” (giống như xà rồng) vải xanh thắt ngang lưng để múa xòe, cụ Trùng cố mời:

- “Anh ở nán lại đây chơi với chúng tôi”.

Mặt trời đã lên khá cao. Rất tiếc là tôi phải từ giã họ để còn kịp đi cắt lá dong. Bỗng có ai khều nhẹ vào vai tôi, tôi quay đầu lại nhìn, đó là một cô bé Thái còn rất trẻ, độ chừng đôi tám, mắt có mí lót, mũi hơi cao, nước da bánh mật, trông giống người Ấn hơn là người Kinh. Cô ta trao cho tôi bó Hoa-Ban mới nở, vừa mới hái vội ở trong rừng về tặng tôi, làm món quà trong ngày.



“Hội-Hoa-Ban”. Bây giờ tôi mới biết loại hoa màu trắng nõn nà đó chính là Hoa-Ban. Cô bé thỏ thẻ nói đùa :

- “Khi nào anh về Sài-gòn cho em đi theo với nhé”!

Tôi vô cùng ngạc nhiên khi một cô bé gái miền sơn cước, còn biết chối bỏ cái tên thành phố Hồ chí Minh do tập đoàn cộng sản áp đặt sau khi cưỡng chiếm miền Nam, mà vẫn gọi cái tên cũ “Sài-gòn”, thủ đô thân yêu của người miền Nam.

Sau khi cắt xong một mớ lá dong, trên đường đi về trại, tôi ghé viếng thăm bạn Lê Xuân Đèo. Tôi đặt bó Bo-Ban trên nấm mộ, rồi thì thầm báo cáo với hân: “Vinh quang này thuộc về mày! Chớ không phải của tao”. Nghĩ cho cùng, cái chết tức tưởi của bạn Lê-Xuân-Đèo không đến nỗi vô ích. Tôi phải gọi đó là một sự hy-sinh. Những người lính VNCH thuộc mọi Quân, binh-chủng đã anh-dũng hy-sinh ngoài mặt trận trong thời chiến. Và những người lính âm thầm nằm xuống trong lao tù cộng-sản, đều có giá-trị cao quý như nhau!

Thật vậy, anh nằm xuống để thắp lên một ánh đuốc lẻ loi, soi thủng màn đêm tăm tối đầy hận thù “bên kia bức màn sắt”, do bọn CSBV dựng lên tại miền Bắc XHCN bằng những thủ

đoạn tuyên truyền cực kỳ dối trá và bẩn thỉu. Cái chết của Lê-Xuân-Đèo đã làm sáng tỏ chân giá trị đích thực của người lính thuộc QLVNCH. Họ cầm súng để nối nghiệp tiền nhân, tận tụy ngày đêm đi giữ gìn quê-hương, đem xương trắng máu đào để bảo-vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ-Quốc.

Sau tết Mậu Ngọ 1987. Tất cả anh em chúng tôi khăn gói lên đường di-chuyển đến một trại tù cải tạo khác. Lần này thì di-chuyển thật! Và chúng tôi làm nhiệm-vụ khai quang, dựng nhà, trồng hoa màu ở những vùng rừng núi hiểm trở khác để đồng bào miền xuôi về đó, xây dựng nông-trường. Lúc vượt qua đỉnh đèo Lũng-Lô, Trương-Đăng-Sỹ, Nguyễn-Minh-Thanh và tôi dừng lại giây phút ngấn ngùi, chúng tôi cùng hướng về rặng núi Phú-Luông phảng-phất sương mù, vẫy tay chào vĩnh biệt người bạn tù thân mến, anh : **Lê Xuân Đèo**.

Chú Thích:

Anh Lê Xuân Đèo tốt nghiệp Khóa 9 LTVKTD. Cấp bậc cuối cùng Thiếu Tá phục vụ tại Trung Tâm Tuyển Mộ Nhập Ngũ số 2 Nha Trang.

